



Trung Tâm Dữ Liệu Hoàng Sa Tạp Chí HSO và Biển Đông



HƯỚNG VỀ LÝ SƠN

Tưởng nhớ 64 chiến sĩ HQ đã hi sinh ở
Trường Sa ngày 14-3-1988

Biển đảo Việt Nam hiện nay như thế nào?



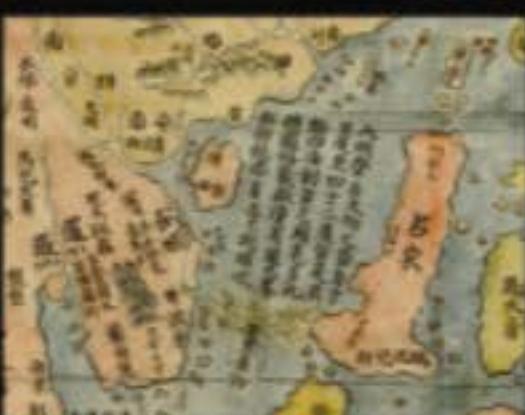
Biển Đông và tìm điểm đông Việt Mỹ

An ninh ngư dân trên biển Đông

Tổng hợp sự kiện hội địa lý Mỹ "xâm phạm"
chủ quyền QĐ Hoàng Sa của Việt Nam

Nhân đạo với một người hay nhân đạo với muôn dân?

HOÀNG SA - TRƯỜNG SA MÃI MÃI LÀ CỦA VIỆT NAM!



www.hoangsa.org

www.hoangsa.org

www.hoangsa.org

www.hoangsa.org

www.hoangsa.org

www.hoangsa.org

Mục lục

I. Lời giới thiệu	- 3 -
1. Mục đích của Tạp chí HSO và biển Đông.....	- 3 -
2. Sơ lược về TTDL Hoàng Sa.....	- 3 -
II. Thông báo từ TTDL Hoàng Sa.....	- 6 -
III. Tin văn biển Đông	- 8 -
1. Liên quan đến sự kiện 64 cán bộ chiến sĩ hải quân nhân dân VN đã anh dũng chiến đấu hi sinh ở bãi Gạc Ma – quần đảo Trường Sa cũng ngày này cách đây 22 năm 14-3-1988.....	- 8 -
2. An ninh ngư dân trên biển Đông.....	- 8 -
3. Sự kiện Hội địa lý Quốc gia của Mỹ (NGS) ghi chú Hoàng Sa là của Trung Quốc và bản đồ của Google vẽ một phần lãnh thổ Việt Nam thuộc về TQ.....	- 10 -
4. Tin Quốc Tế.....	- 12 -
5. Tin Quân Sự	- 13 -
IV. Bài viết nghiên cứu: HOÀNG SA-TRƯỜNG SA MÃI MÃI LÀ CỦA VIỆT NAM	- 17 -
V. Chủ đề hay trong tháng trên diễn đàn Hoàng Sa.....	- 23 -
Gửi cho con gái trong ngày tình yêu	- 23 -
VI. Mỗi kỳ 1 đảo : ĐẢO SƠN CA – QUẦN ĐẢO TRƯỜNG SA.....	- 27 -
VII. Giới thiệu tài liệu liên quan đến biển Đông	- 41 -
Chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa	- 41 -
VIII. Bài báo hay trong tháng	- 42 -
1. Biển Đông và đường tìm điểm đồng Việt - Mỹ.....	- 42 -
2. Nhân đạo với một người hay nhân đạo với muôn dân?	- 45 -
IX. Góc thư giãn: các truyện cười sưu tầm.....	- 47 -
X. Hỏi đáp kiến thức biển đảo.....	- 48 -
XII. Thơ ca về biển Đông và tình yêu đất nước.....	- 51 -

I.Lời giới thiệu

Kính chào quý độc giả, từ tháng 5 năm 2010 Trung Tâm Dữ Liệu (TTDL) Hoàng Sa xin thông báo sẽ cố gắng phát hành định kỳ mỗi tháng 1 lần tạp chí HSO và biển Đông nhằm mục đích chính là thông tin đến quý độc giả các tin tức, sự kiện, tài liệu lịch sử, nghiên cứu, ... liên quan đến biển Đông và các hoạt động của TTDL Hoàng Sa. Dưới đây là vài lời giới thiệu sơ lược về hoàn cảnh ra đời và mục đích của TTDL Hoàng Sa và tạp chí.

1. Mục đích của Tạp chí HSO và biển Đông.

- Giúp mọi người tiếp cận và đánh giá những thông tin hữu ích có liên quan đến việc đấu tranh bảo vệ chủ quyền của tổ quốc trong thời gian qua. Qua đó góp phần tuyên truyền nâng cao nhận thức về chủ quyền của Việt Nam tại Biển Đông.

- Kêu gọi cộng đồng người Việt trong và ngoài nước cùng chung tay bảo vệ và xây dựng quê hương ngày càng vững mạnh hơn.

2. Sơ lược về TTDL Hoàng Sa.



Là website thu thập, lưu giữ và phổ biến các tài liệu lịch sử khẳng định chủ quyền Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Đồng thời cũng là một diễn đàn cho nhiều người Việt (trong đó phần lớn là thanh niên), các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước muốn thảo luận, trao đổi khi tìm hiểu về tình hình biển đảo của đất nước đặc biệt là về Hoàng Sa và Trường Sa.

3. Diễn giải bố cục.

Tạp chí HSO và biển Đông gồm có các đề mục như sau:

1. Mục lục: Mục lục các bài trong tạp chí

2. Lời mở đầu: Giới thiệu sơ lược về mục đích ra đời của tạp chí + Diễn giải bố cục

3. Thông báo từ TTDL Hoàng Sa: Các thông báo và thông tin về các hoạt động của HSO trong tháng

4. Tin vắn biển Đông: Tin tức liên quan đến biển Đông trong tháng.

5. Bài viết nghiên cứu: Đăng đầy đủ các bài viết nghiên cứu của các học giả trong và ngoài nước khẳng định chủ quyền của Việt Nam ở biển Đông. Là các bài nghiên về học thuật. Có dẫn chứng cụ thể, thuyết phục khẳng định chủ quyền của VN ở HS-TS

6. Chủ đề hay trong tháng: Lấy từ bài viết của thành viên trong HSO, là các bài viết hay, ý nghĩa, ... thể hiện lòng yêu nước, tinh thần dân tộc

7. Mỗi kì một đảo: Giới thiệu về lịch sử, địa lý, ... của 1 đảo thuộc biển Đông.

Giới thiệu thật chi tiết, gồm cả quá trình phát hiện, xuất hiện trên các bản đồ (kèm bản đồ

chứng minh), quá trình các quốc gia tuyên bố chủ quyền, quản lý, ..

8. Giới thiệu tài liệu liên quan đến biển Đông: Đây là nơi giới thiệu tới độc giả các tài liệu liên quan đến biển Đông (giống mục giới thiệu sách của các báo), hoặc các bản đồ khẳng định chủ quyền của VN

9. Bài báo hay trong tháng: Đăng lại bài viết hay từ các báo lớn của VN.

Các chủ đề được mở rộng, từ KT-XH-CT, Cuộc sống, suy ngẫm, ...

10. Góc thư giãn: Đăng các câu chuyện vui do thành viên sáng tác, sưu tầm, ...

11. Hỏi đáp kiến thức biển đảo: Nơi đăng các câu hỏi và trả lời liên quan đến biển Đông mà thấy cần phải phổ biến rộng rãi. HSO sẽ là cầu nối liên hệ các học giả trả lời cho các câu hỏi này.

12. Làm quen – kết bạn: Góc dành cho thành viên của HSO muốn làm quen với người cùng chí hướng hoặc đồng hương.

13. Thơ ca về biển Đông và tình yêu đất nước:

Đăng các bài hát về tình yêu đất nước, biển Đông, Hoàng Sa, Trường Sa, hoặc các bài thơ, ca do thành viên của HSO sáng tác.

Thay lời kết, xin đăng lại lời tâm huyết của một sáng lập viên của TTDL Hoàng Sa trong việc kêu gọi ký tên “Vi Hoàng Sa thân yêu” tại địa chỉ

<http://www.petitiononline.com/HoangSa/petition.html>

Kính gửi các con dân nước Việt,

Trung Quốc từ xưa đến nay là một nước luôn luôn có tư tưởng bành trướng. Từ tổ tiên của họ đến con cháu ngày nay luôn tìm cách cướp đất đai của Việt Nam. Còn nhớ có một lần Trung Quốc lấy cớ có hài cốt của người Trung Quốc ở vùng đất hoàn toàn thuộc Việt Nam và có ý định bắt Việt Nam ta "trao trả lại". Nhưng một quan chức Việt Nam đã trả lời rất sắc sảo rằng: "Nếu Trung Quốc nghĩ rằng mảnh đất đó của Trung Quốc là do có hài cốt của người Hoa. Vậy tại sao Trung Quốc không nhận Gò Đống Đa - Hà Nội là đất của mình. Nơi đó là nấm mồ của 29 vạn người Tàu đấy". Nhìn lại lịch sử của mình, người Việt hẳn tự hào đã có 4000 năm dựng và giữ nước. Thời điểm này chính là lúc cần sự đoàn kết, phát huy truyền thống của tổ tiên để cùng nhau xây dựng một nước Việt Nam hùng mạnh, đập tan mọi ý đồ xâm lược của kẻ thù...

Chúng ta mất Hoàng Sa và Trường Sa không phải do Trung Quốc mạnh và Việt Nam yếu mà là do tinh đoàn kết trong dân tộc Việt Nam đang mất dần, nó sẽ trở thành thảm họa cho dân tộc, cho đất nước Việt Nam, nếu tiếp tục chia rẽ thì sẽ đến một ngày nước Việt Nam sẽ không còn tồn tại nữa, nước Việt sẽ về tay ngoại bang.

Đã đến lúc người Việt trong nước và trên toàn thế hãy đoàn kết lại với nhau thành một khối thống nhất, khôi phục lại tinh thần Đại Việt xưa, nhằm xây dựng một nước Việt Nam hùng cường xứng tầm với tổ tiên nước Việt ngàn năm để lại.

Trong lúc sức mạnh về quân sự chưa có, kinh tế đang còn yếu kém... thì Internet sẽ là thứ vũ khí lợi hại nhất, một sức mạnh vô hình lớn nhất của nhân loại người trong thế kỷ 21 này, Internet sẽ đem lại sự gần gũi cảm thông giữa người Việt trong và ngoài nước, Internet sẽ đem lại sự đoàn kết cho dân tộc Việt, Internet sẽ làm nên "dậy sóng" ở biển Đông nhấn chìm "bạo Tàn" thế kỷ 21

Chúng ta hãy lập blog để lưu giữ, trao đổi tài liệu biển đông, kêu gọi sự đoàn kết, bảo vệ Hoàng Sa và Trường Sa.

Tất cả chúng ta rồi một ngày sẽ chết đi, nhưng những tư liệu đó, những tâm tư đó, những tấm gương yêu nước vẫn mãi còn đó, nước Việt phải phát triển, giống giống vua Hùng phải hùng mạnh, phải đi lên xứng tầm là quốc gia chí khí Đại Việt ngàn xưa.

Để góp phần nâng cao nhận thức của thế hệ Thanh Niên Việt Nam,TTDL Hoàng Sa (www.HoangSa.Org) quyết định phát động phong trào "Ký tên vì Hoàng Sa thân yêu"Chúng ta hãy cùng ký tên ủng hộ việc đấu tranh đòi lại quyền kiểm soát Hoàng Sa...Chúng ta cần hành động bằng tất cả để bảo vệ chủ quyền của tổ tiên, hôm nay và mai sau của Việt Nam....Rồi sẽ có một ngày chúng ta sẽ trở thành một nước lớn đòi lại Hoàng Sa như cách mà người Nhật đang làm với Nga....

Trân trọng,

Vì là lần phát hành đầu tiên nên không tránh khỏi những sơ xuất và thiếu sót. Rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của các bạn đọc để tạp chí được ngày càng hoàn thiện và đóng góp một cách hiệu quả vào công cuộc tuyên truyền, khẳng định chủ quyền của Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về địa chỉ email: tapchibiendong.hso@gmail.com.

Trân trọng,

Ban biên tập tạp chí HSO và biển Đông.

II. Thông báo từ TTDL Hoàng Sa.

Thông báo về các hoạt động vừa qua do TTDL Hoàng Sa tổ chức.

1. Cuộc vận động Hướng về Lý Sơn lần 1 – tháng 1/2010: "CHUNG TAY ỦNG HỘ QUÀ TẾT VÀ VIẾT THƯ THĂM HỎI, ĐỘNG VIÊN NGƯ DÂN LÝ SƠN VỪA BỊ TRUNG QUỐC ĐÁNH CƯỚP".



Với mong muốn san sẻ một phần những khó khăn và giúp cho gia đình các ngư dân bị TQ đánh cướp trong hồi tháng 12/2009 có một cái tết tươi tắn hơn, vào đầu tháng 1 năm 2010, TTDL Hoàng Sa đã tổ chức cuộc vận động này. Tổng số tiền vận động được từ đồng đảo các thành viên trong và ngoài nước trong đợt này (từ 5/1 đến 10/2) là khoảng 24 triệu đồng. Với sự giúp đỡ của chính quyền địa phương và các cộng tác viên, đoàn của TTDL Hoàng Sa đã trao 20 phần tiền, quà trị giá 13 triệu cho 20 gia đình ngư dân.

2. Cuộc vận động Hướng về Lý Sơn lần 2 – tháng 3&4 /2010: “Cùng HSO ủng hộ lễ Khao Lề đưa lính ra Hoàng Sa và xây dựng tủ sách Hoàng Sa-Trường Sa và biển Đông”.



Mục đích của cuộc vận động là muốn góp phần cùng các họ tộc sinh sống lâu đời trên đảo Lý Sơn thông qua các hoạt động lễ hội truyền thống khẳng định vững chắc hơn chủ quyền của

Việt Nam trên 2 quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Ngoài ra, việc xây dựng tủ sách sẽ góp phần tuyên truyền rộng rãi hơn nữa những dữ kiện về mặt học thuật không chỉ cho con em Lý Sơn mà cho cả những ai quan tâm khi đặt chân đến hòn đảo này.

3. Tham gia ký tên phản đối Hội địa lý Quốc gia (National Geographic Society-NGS) ghi quần đảo Hoàng Sa là của Trung Quốc.

Hưởng ứng với sự kiện phản đối sự xúc phạm chủ quyền trắng trợn của NGS xảy ra hồi đầu tháng 3 này, đông đảo các thành viên của TTDL Hoàng Sa đã tham gia sôi nổi cùng cộng đồng lên án NGS, điển hình là đã tham gia ký tên phản đối ở trang vận động của Nguyen Thai Hoc Foundation góp phần tạo nên hơn 10000 chữ ký cùng tổ chức này.



Bản đồ sai của NGS

III. Tin văn biển Đông

1.Liên quan đến sự kiện 64 cán bộ chiến sĩ hải quân nhân dân VN đã anh dũng chiến đấu hi sinh ở bãi Gạc Ma – quần đảo Trường Sa cũng ngày này cách đây 22 năm 14-3-1988.



Lễ tưởng niệm

Báo Pháp Luật đăng bài “**Trường Sa trong tim người lính năm xưa**” của nhà báo Đoàn Trang viết về người cựu binh đã có mặt trong cuộc hải chiến bi hùng của hải quân Việt Nam: Nguyễn Duy Dương. Trong trận hải chiến với quân xâm lược Trung Quốc đó anh may mắn chỉ bị thương nhẹ và “*Đến giờ vết sẹo vẫn còn trên đầu người thầy giáo dạy văn của Trường THPT Ngô Quyền, cựu binh ở Trường Sa. Sẹo không gây đau đớn, chỉ có những tình cảm của anh đối với những hòn đảo đá khắc nghiệt năm xưa thì cứ thỉnh thoảng lại bùng lên*”.

2.An ninh ngư dân trên biển Đông

1.Ngày 22/3/2010: Tàu cá Việt Nam lại bị Trung Quốc bắt giữ đòi tiền chuộc

- Liên tục sau những lần tàu cá của ngư dân Việt Nam bị lực lượng vũ trang của TQ bắt giữ, cướp bóc, đòi tiền chuộc (*) và xua đuổi không cho tránh bão, ... mới đây ngày 22/3 tàu cá của thuyền trưởng Tiêu Viết Lã với 12 ngư dân đã tiếp tục bị TQ bắt giữ và đòi tiền chuộc là khoảng 180 triệu đồng. Cộng với việc bị cướp tàu đánh cá trị giá 250 triệu cùng với ngư cụ, thực phẩm của chuyến đánh bắt trên 200 triệu đã đẩy tình cảnh của gia đình các ngư dân này vào hoàn cảnh vô cùng bi đát. Không biết là khi trở về những ngư dân này còn dám ra khơi nữa không khi chính họ cũng từng bị TQ tịch thu tàu khi đánh bắt ở Hoàng Sa tháng 5/2007

Chiều 27/3/2010, ông Bùi Phụ Phú, Phó chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Quảng Ngãi cho biết, Ban chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh vừa có văn bản yêu cầu phía Trung Quốc thả 12 ngư dân đang bị tạm giữ ở Hoàng Sa vô điều kiện.



Bỏ cả công việc hằng ngày, những người vợ, mẹ của 12 ngư dân bị giữ ở Hoàng Sa lại tụ tập tại nhà thuyền trưởng Là ngóng chờ tin tức. Ảnh: Trí Tín

Theo ông Trương Ngọc Nhi, phó chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi, tàu cá và 12 ngư dân xã Bình Châu, huyện Bình Sơn, Quảng Ngãi đang bị tạm giữ vô lý ở Hoàng Sa phải được thả vô điều kiện.

(theo Bee.net, Vnexpress, Tuổi Trẻ)

Chúng tôi sẽ tiếp tục cập nhật tin tức về vụ bắt giữ vô lý này của TQ trong kỳ tiếp theo.

(*)Theo thông kê trên báo điện tử VietNamNet về thiệt hại của riêng ngư dân Lý Sơn ở thời điểm tháng 1/2010 :

“Hơn 85 tàu cùng hơn 1062 ngư dân của các làng chài huyện đảo Lý Sơn đã bị Trung Quốc bắt giữ, cướp tài sản, đánh đập khi đang đánh bắt trên vùng biển Hoàng Sa, thuộc chủ quyền của Việt Nam từ năm 2002 đến nay. Ngoài bắt giữ người, thu tàu, cướp tài sản, đánh đập ngư dân, phía Trung Quốc còn bắt ngư dân nộp phạt hơn 2,5 tỷ đồng và đã bắn bị thương 1 người... Đó là con số thống kê chưa đầy đủ của Văn phòng UBND huyện đảo Lý Sơn.”

2. “Tàu lạ” lại đâm chìm tàu ngư dân Việt Nam không cứu.

Lúc 19g ngày 11-3, 17 ngư dân tại xã An Hải, huyện Lý Sơn đi đánh cá trên tàu số hiệu QNg-6516-TS bị một tàu lạ đâm chìm ở khu vực biển Hoàng Sa. Rất may sau đó các ngư dân này đã được tàu đánh cá của một ngư dân ở Bình Châu cứu đưa về Lý Sơn an toàn. Thiệt hại ước tính 2 tỉ đồng.

Cũng liên quan đến vấn đề này, ngày 14 tháng 3, UBND huyện Lý Sơn cho biết đã gửi văn bản đến các cơ quan chức năng của tỉnh và T.Ư kiến nghị điều tra, truy tìm tung tích tàu đã tông chìm tàu cá của ngư dân.

(theo Thanhnien Online)

Cùng với việc TQ ngày càng tăng cường “tuần tra” ngư trường đã cướp của Việt Nam rồi tịch thu, cướp bóc tài sản của ngư dân Việt Nam thì các vụ “tàu lạ” đâm chìm tàu ngư dân Việt

Nam một cách phi nhân tính cũng ngày càng tăng theo. Càng lúc ngư dân Việt Nam càng gặp nhiều nguy hiểm hơn khi phải ra khơi mưu sinh trên chính vùng biển thuộc về mình từ bao đời nay.

Trong khi liên tục phía TQ có những hành động rất vô nhân đạo với ngư dân Việt Nam thì còn nhớ thời điểm đầu tháng 11/2009, các chiến sĩ bộ đội biên phòng đã bắt chấp hiềm nguy vật lộn với sóng dữ, mưa to để cứu 8 thủy thủ TQ của tàu Lucky Dragon và chăm sóc rất tận tình— thể hiện tinh thần rất nhân đạo của phía Việt Nam với suy nghĩ “thấy chết không thể không cứu” dù đó là ai

3. Chìm tàu đánh cá do tai nạn trên biển

Rạng sáng 10-3, trên vùng biển xã Hòa Hiệp Nam, huyện Đông Hòa (Phú Yên) đã xảy ra vụ tai nạn do sóng đánh vỡ chìm một tàu cá, làm bị thương một người. Nguyên nhân được các thuyền viên cho biết là khi đang trên đường trở về thì gặp gió lớn, tàu bị chết máy và chìm trên vùng biển cảng Vũng Rô (xã Hòa Hiệp Nam)

(Theo báo Tuổi Trẻ)

4. 6 ngư dân nghi bị mất tích trên biển

Ngày 11.3, Đồn biên phòng 484 (H.Xuyên Mộc, Bà Rịa - Vũng Tàu) cho biết đang xác minh 6 ngư dân trên tàu cá BV 6802 TS do ông Huỳnh Văn Bôn (ngụ xã Bình Châu, H.Xuyên Mộc) làm thuyền trưởng nghi bị mất tích.

(Theo báo Tuổi Trẻ)

5. Bạc Liêu: vớt được xác 1 ngư dân thiệt mạng do tàu chìm

Trưa ngày 11-3, ông Nguyễn Trường Hận - trưởng Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Đông Hải (Bạc Liêu) - cho biết sau hơn một ngày quần đảo trên biển, gần 21g đêm 10-3 lực lượng cứu nạn đã vớt được xác ngư dân mất tích do chìm tàu. Nguyên nhân là do khi chạy vào bờ tìm nơi trú ẩn đã bị sóng đánh lật úp.

(Theo báo Tuổi Trẻ)

BTV: Hoàng Trường Sa

3.Sự kiện Hội địa lý Quốc gia của Mỹ (NGS) ghi chú Hoàng Sa là của Trung Quốc và bản đồ của Google vẽ một phần lãnh thổ Việt Nam thuộc về TQ.

Ngày 28/9/2009 Cục đo đạc và bản đồ Việt Nam thuộc Bộ Tài Nguyên Môi Trường đưa tin : **“Đăng phát hình ảnh bản đồ Việt Nam không thể hiện đầy đủ chủ quyền quốc gia bị phạt đến 30 triệu đồng”** và được cụ thể hóa tại điểm b khoản 4 điều 7 Dự thảo Nghị định Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản của Bộ TT-TT.

Không bao lâu sau, ngày 10/03/2010 các bạn đọc Nguyễn Hùng, Ngô Khoa Bá, Lê Quang Long đã viết thư phản đối gửi Ban Biên Tập của Hội Địa lý Quốc gia Hoa Kỳ sau khi phát hiện ra Hội này tự ý ghi tên “China” vào quần đảo Hoàng Sa trên bản đồ của họ.



Bản đồ của NGS

Thanh Niên là tờ báo đầu tiên đưa tin về sự kiện này với bài viết của tác giả Đỗ Hùng xuất bản ngày 11/03, tờ báo phê phán mạnh mẽ hành động này của NGS và cho đó là “là hành vi xuyên tạc lịch sử, bất chấp công lý, vi phạm nghiêm trọng chủ quyền và sự toàn vẹn lãnh thổ VN”. Cùng với Thanh Niên, Vietnamnet trích đăng nội dung bức thư và các ngày sau đó, hàng loạt các tờ báo tên tuổi đồng loạt lên tiếng như Tuổi Trẻ, Lao Động, TTXVN, VNExpress...

Từ phía chính phủ Việt Nam, ngày 13/3 người phát ngôn của Bộ Ngoại Giao đã ra thông cáo: "Bản đồ ghi "Hoàng Sa của Trung Quốc" do Hội Địa lý quốc gia Mỹ công bố là sai. Chúng tôi yêu cầu sửa lỗi này."

2 ngày sau, ngày 15-3: Liên hiệp Các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam (VUSTA) cũng đã gửi thư yêu cầu NGS “sửa ngay lập tức thông tin sai lệch trên và công khai thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng”.

Trên Internet, các cư dân mạng lên tiếng phản đối một cách bất bình.

Nhóm phát hiện của anh Nguyễn Hùng thu thập chữ ký và tập hợp vào e-mail rồi gửi tới NGS để phản đối.

Còn Tổ chức Nguyễn Thái Học thi phát động thu thập 10.000 chữ ký phản đối bắt đầu từ ngày 10/3. Đồng hành cùng cuộc vận động này, TTDLHS cũng phát động và kêu gọi thành viên ký ủng hộ trên các trang mạng trực thuộc của mình như Diễn đàn, Facebook, Fanpage...

Cuộc đấu tranh của những người sử dụng Internet nói riêng và người dân Việt Nam nói chung đã tạo nên sự cộng hưởng rộng rãi.

Sau gần 1 tuần từ khi có hành động phản đối của người dân Việt, ngày 16/3 NGS đã ra thông cáo trả lời việc Chính phủ và nhân dân Việt Nam yêu cầu hội sửa lỗi sai về thông tin liên quan đến vị trí quần đảo Hoàng Sa trên bản đồ trực tuyến nhưng nhìn chung thông cáo này rất mang tính đối phó và theo báo Thanh Niên, trên thực tế các chú thích trên tất cả bản đồ vẫn được giữ nguyên.

Cùng ngày, một số dân cư mạng cũng phát hiện ra rằng Google Maps đang cung cấp bản đồ

về biên giới quốc gia Việt Nam với độ sai lệch đặc biệt nghiêm trọng. **Đó là việc hàng nghìn km2 đất thuộc các tỉnh phía Bắc bị vẽ vào lãnh thổ TQ.**

Đến lúc này người ta mới bàng hoàng nhận ra tầm quan trọng của bản đồ. Một cuộc rà soát sau đó của báo Tuổi Trẻ cho thấy ngay trong chính những website của Chính Phủ cũng mắc lỗi hệ thống cơ bản khi thể hiện chủ quyền của Việt Nam trên bản đồ. Họ vô tình quên đi hai quần đảo giữa biển khơi?

Trước Tuổi Trẻ, đầu tháng 5/2009 Ban Điều Hành TTDLHS đã rà soát trên các trang web Việt Nam và đưa ra danh sách các website của Việt Nam không vẽ hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa trên bản đồ tại thời điểm tìm kiếm và đã gửi email góp ý, cùng lời ngỏ hỗ trợ biên tập lại bản đồ nhưng không đem lại kết quả quan. Chẳng lẽ chỉ đến khi “mất bò” ta mới lo làm chuông. Ngay chính bản thân những người dân nước Việt cũng vô tình lãng quên đi biển đảo thiêng liêng của cha ông?

Quay lại với quyết định cuối tháng 9/2009, không hiểu quyết định này có hiệu lực từ thời gian nào và quá trình thực tế hóa ra sao? Thiết nghĩ, chiến dịch chấn chỉnh sự chính xác trong bản đồ chủ quyền Việt Nam cần có sự nghiêm minh và kết hợp rộng rãi giữa dân với quan, giữa Bộ với Ngành. Như vậy, phải chăng nên có một mức phạt nào đó được thực hiện để nêu gương?

Trở lại với vấn đề bản đồ của NGS đăng thông tin sai lệch đối với quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam. Gần 10 ngày sau khi ra thông cáo lần thứ nhất, ngày 25/3 Hội Địa Lý Quốc Gia Hoa Kỳ cho biết sẽ sử dụng tên quốc tế Paracel Islands đối với các bản đồ thế giới tỉ lệ nhỏ, bỏ thông tin chủ quyền trong khi với các bản đồ tỉ lệ lớn.

Cuộc đấu tranh “điện tử” coi như thắng lợi bước đầu trên những cam kết “điện tử”. Sức mạnh tổng hợp từ mọi nguồn lực của độc giả tới cư dân mạng trong và ngoài nước, từ Hội Khoa Học cho tới Chính Phủ- Bộ Ngoại Giao được đền đáp trong những hứa hẹn đầy tươi sáng trên con đường đấu tranh đòi chủ quyền của Việt Nam. Tuy nhiên, vẫn không hiểu sao đến 4/3 trên website của NGS vẫn còn tồn tại 3 bản đồ chưa sửa tên Hoàng Sa như cam kết của họ.

Qua các sự việc trên, chúng ta có thể thấy rằng, Mạng là ảo nhưng trách nhiệm là thật. Trên mỗi con đường cách mạng, sự đoàn kết luôn làm nên chiến thắng.



Tổng hợp từ nhiều nguồn
BTV: Thế Giới Nhìn Nghiêng.

4.Tin Quốc Tế

Trung Quốc cấu kết với Đài Loan nhằm thôn tính quần đảo Trường Sa của Việt Nam

Tại Diễn đàn thảo luận về nghiên cứu bảo vệ môi trường biển vừa diễn ra ngày 29 tháng 3 đến 30 tháng 3, các chuyên gia dự hội nghị nhất trí về việc hai bờ eo biển này sẽ tiến hành hợp

tác hơn nữa nhằm bảo vệ chủ quyền mà Trung Quốc cho rằng là của họ đối với hai quần đảo này.

Nếu như hai bên đạt được sự nhất trí cao thì trong thời tới hai bờ eo biển có thể sẽ xây dựng công viên Thành Công trên đảo Ba Bình, đồng thời sẽ tiến hành các hoạt động khai thác khảo cổ tại vùng biển thuộc Trường Sa của Việt Nam. Ngoài ra, hai bờ eo biển sẽ cùng nhau hợp tác đẩy mạnh công tác tuyên truyền cổ động.

(Theo vitinfo.com.vn)

BTV: Hoàng Trường Sa

5. Tin Quân Sự

Phía Việt Nam

Nga sẽ giúp Việt Nam xây dựng căn cứ tàu ngầm.

Ngày 25/3/2010 hãng tin RIA Novosti đưa tin Bộ trưởng Quốc phòng Nga Anatoly Serdyukov thông báo với các nhà báo rằng, Hải quân Nga sẽ giúp Hải quân Việt Nam trong việc xây dựng căn cứ đồn trú tàu ngầm của Việt Nam..

Trong chuyến thăm chính thức Việt Nam từ ngày 22-24/3/2010, bộ trưởng QP Nga đã có hội đàm với người đồng cấp của Việt Nam về các hợp đồng mua **6 tàu ngầm thuộc dự án 636, chiến hạm mang tên lửa loại Molnya, chiến hạm loại Gepard, máy bay chiến đấu Su-30MK2 của Nga.**



Tàu ngầm Kilo Việt Nam mua của Nga

Như chúng ta đã biết, cách đây khoảng 1 năm đã có thông tin từ phía hãng đóng tàu Rosoboronexport loan báo là đã xác nhận việc Nga và Việt Nam đã đàm phán một hợp đồng chế tạo 6 tàu ngầm điện diesel hạng Kilo trị giá 1,8 tỉ USD để giao cho hải quân Việt Nam trong vòng một năm.

Tổng hợp từ nhiều nguồn.

Phía nước ngoài

Phía Trung Quốc: Chiến lược mở rộng qui mô tác chiến không quân, hải quân của TQ nhằm bao phủ toàn bộ vùng biển Đông(tin đăng trên báo VIT ngày 16/3).

1. **Bố trí máy bay chiến đấu hiện đại nhất của TQ J11 trên đảo Phú Lâm:** Theo đó, hiện nay TQ mới

chỉ bố trí một lực lượng không quân nhỏ trên đảo Hải Nam, trong đó bao gồm một biên đội máy bay chiến đấu J8 có bán kính tác chiến(BKTC): 800km(không tiếp nhiên liệu) /1300km (1 lần tiếp nhiên liệu). Giới chức quân sự nước này muốn tăng cường các biên đội máy bay chiến đấu hiện đại J11B(BKTC: 1500km) và JH7A(BKTC: 1650km), máy bay tiếp dầu tại đảo Phú Lâm để tăng cường khả năng khống chế khu vực này của hải quân Trung Quốc.



Máy bay J11(Ảnh Wiki)



Máy bay JH7A (Ảnh china-defense)

Song song đó là điều số máy bay SU27 tại Quảng Đông ra đảo Hải Nam và Phú Lâm, rồi tăng cường cho Quảng Đông máy bay J10.

Động thái này là do lo ngại phía Việt Nam đang sở hữu nhiều máy bay SU27,Su30, MIC 29 sắp tới sẽ trang bị hàng loạt các máy bay chiến đấu SU30MKII và tàu ngầm lớp Kilo của Nga.

2. Tăng cường một số máy bay cảnh báo sớm KJ2000 cho đảo Hải Nam. Việc bố trí này có tác dụng và hiệu quả vô cùng to lớn do hiện lực lượng không quân của Việt Nam, Malaixia và Indonexia vẫn chưa có các hệ thống đối kháng nên Trung Quốc sẽ dễ dàng chiếm được ưu thế trên không.



Máy bay cảnh báo sớm KJ2000 (Ảnh Wiki)

3. Tiếp tục xây dựng và mở rộng sân bay trên đảo Phú Lâm nhằm cho phù hợp hơn với các loại máy bay chiến đấu như SU30/ J11B/ JH7 nâng cao bán kính hoạt động của các loại máy bay này lên 200km đến 600km.



Sân bay trên đảo Phú Lâm thuộc Hoàng Sa của Việt Nam(Ảnh wikipedia.org)

4. Đẩy mạnh các hạng mục đóng mới các chiến hạm tấn công đa năng-071 (có khả năng chở máy bay trực thăng), tàu đổ bộ và tàu sân bay. Đây là một hình thức trang bị chiến đấu không thể thiếu nếu như có chiến sự xảy ra tại hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Bên cạnh đó, kế hoạch đóng tàu sân bay với khả năng tải được hơn 50 chiếc máy bay chiến đấu các loại sẽ hoàn thành vào năm 2015 sẽ là một “cú đấm” quan trọng của Trung Quốc đối với vấn đề Biển Đông.



Chiến hạm tấn công đa năng-071 (Ảnh freewebs.com)

5. Phát triển và tăng cường máy bay chống tàu ngầm. Các chuyên gia quân sự nước này nhận định, cùng với việc các nước láng giềng tăng cường mua tàu ngầm như Việt Nam, Malaixia, việc trang bị máy bay chống ngầm là việc làm hết sức quan trọng.

6. Phát triển máy bay không người lái. Theo một số nguồn tin cho biết, thể hệ máy bay không người lái do TQ đang phát triển này có tốc độ 750km/h, trần bay hiệu quả 18km, cự ly hoạt động 7000km, thời gian hoạt động 9,33h. Máy bay này còn được trang bị hệ thống ra đa hiện đại, hệ thống dẫn đường vệ tinh.

7. Xây dựng lực lượng không quân đặc nhiệm cho Hạm Đội Nam Hải. Nhiều ý kiến bày tỏ sự tán đồng đề nghị này cho rằng đây sẽ là một trong các biện pháp hữu hiệu để giải quyết vấn đề Biển Đông.

Như vậy, mặc dù các phương án trên chỉ là các kiến nghị của giới chức quân sự nước này, song nó cho

thấy tham vọng độc chiếm Biển Đông của Trung Quốc. **Dù có cố tình che đậy bằng chiêu bài gì đi chăng nữa thì Trung Quốc vẫn đang xâm hại nghiêm trọng tới chủ quyền trên biển của Việt Nam.**

Động thái này cùng với việc hồi tháng 1, TQ đã trang bị tên lửa hành trình CJ-10 có khả năng mang đầu đạn hạt nhân có tầm bắn từ 1500km cho đến 2000km tại Quảng Tây (nguồn tin từ hãng tin Kanwa của Đài Loan) đã cho thấy đã tăng cường sự uy hiếp bằng vũ lực của TQ đối với các quốc gia láng giềng yếu hơn.



Phạm vi bắn của các tên lửa CJ-10 (Ảnh VITINFO)

Nguồn tổng hợp từ VITINFO.com.vn

BTV:Hoàng Trường Sa

IV. Bài viết nghiên cứu: HOÀNG SA-TRƯỜNG SA MÃI MÃI LÀ CỦA VIỆT NAM

(HOANG SA AND TRUONG SA FOREVER BELONG TO VIETNAM)

Đinh Kim Phúc

Nguồn: được tác giả cung cấp cho TTDL Hoàng Sa.

Một tấm bản đồ thế giới có tuổi đời hơn 400 năm, vừa được trưng bày tại thư viện Quốc hội Mỹ.

Báo China Daily cho biết, Matteo Ricci – một nhà truyền giáo người Italy – vẽ tấm bản đồ vào năm 1602 theo yêu cầu của vua Minh Thần Tông. Nó là một trong hai bản sao còn được giữ ở trạng thái tốt. Một người sưu tầm tại Nhật Bản đã giữ nó trong nhiều năm trước khi bán cho Quỹ James Ford Bell vào tháng 10 năm 2009 với giá 1 triệu USD. Với mức giá đó, nó trở thành tấm bản đồ đắt giá thứ hai từng được bán. Do đây là một trong những bản đồ quý và dễ hư hại nên nó đã được in lên 6 tờ giấy gạo cỡ lớn.

Theo hãng tin *AP*, tấm bản đồ có kích thước 3,65 m x 1,52 m. Chất liệu của tấm bản đồ này được làm bằng giấy hồ – một loại chất liệu được sử dụng rất phổ biến ở Trung Quốc vào thế kỷ XVII.

Nó biểu thị nhiều khu vực trên thế giới bằng hình vẽ và lời chú giải. Ricci đề tên nhiều nước tại châu Mỹ, như Chih-Li (Chile), Wa-ti-ma-la (Guatemala) và Ka-na-ta (Canada). Bang Florida của Mỹ được mô tả là “vùng đất của các bông hoa”. Châu Phi

được chú thích là “nơi có dãy núi cao nhất và dòng sông dài nhất thế giới”.

Ford W Bell – một trong những người quản lý Quỹ James Ford Bell – nói với tờ *Pittsburgh Tribune-Review* rằng bản đồ được trưng bày trong thư viện Quốc hội Mỹ là một trong số hai bản đồ cổ có chất lượng tốt nhất.

“Ricci là một nhà truyền giáo cực kỳ thông thái. Ông đặt Trung Quốc vào trung tâm của thế giới mới để ghi nhận sự quan trọng của đất nước này. Tất nhiên, Ricci là người phương Tây đầu tiên tới Bắc Kinh. Người Trung Quốc kính trọng Ricci và ông được chôn tại Trung Quốc”.

Không có bất kỳ phiên bản nào của tấm bản đồ Ricci được tìm thấy tại Trung Quốc. Hãng tin *AP* cho biết thêm, chỉ có vài bản sao chép được lưu giữ trong các thư viện của Tòa thánh Vatican và các nhà sưu tầm ở Pháp, Nhật Bản.

Theo kế hoạch tấm bản đồ của Matteo Ricci cũng sẽ được số hóa để đưa lên mạng.



(Hình 1)

Bản đồ này do nhà truyền giáo Italia, dòng Tên, Matteo Ricci(1552-1610) sáng tác trên đường truyền đạo ở Trung Quốc. Trong thời Nhật Bản “bế môn tỏa cảng” (1793-1858), phiên bản này đã được du nhập vào Nhật Bản, gây ảnh hưởng lớn đến nhận thức thế giới của người Nhật trong thời Edo (1603-1868). Ricci đã sáng tác tám bản đồ thế giới đầu tiên bằng tiếng Hán theo bản đồ được vẽ ở Châu Âu, hiện nay tám bản đồ này đã thất lạc(mất). Viên quan nhà Minh tên là Lý Chi Tảo(李之藻) đã dày công vẽ lại thành “phiên bản Lý Chi Tảo” với tên gọi là “Khôn dư vạn quốc toàn đồ”. Nguyên tác là bản vẽ một màu nhưng phiên bản(vẽ trên gỗ) sang Nhật bản được sao lại được tô thành nhiều màu, và một phần địa danh được sửa lại, vì vậy trong bản đồ phổ biến hiện nay có những địa danh phiên âm theo tiếng Nhật (Katakana). Bản khắc trên gỗ có 6 tấm nhưng phiên bản này chỉ có 2 tấm đông-tây mà thôi. Phiên bản đồ này hiện nay được trưng bày tại Thư Viện Tỉnh Miyagi (thành phố Sendai) và thư viện Đại Học Kyoto.

Tiểu sử Matteo Ricci

Matteo Ricci (6 tháng 10 năm 1552 - 11 tháng 5 năm 1610), là một linh mục Thiên Chúa giáo người Ý.

Matteo Ricci sinh năm 1552 tại Macerata, ông bắt đầu học thần học và luật tại trường Thiên Chúa Giáo Roma. Năm 1577, ông đăng ký trở thành thành viên của một đoàn thám hiểm tới Ấn Độ và chuyển đi bắt đầu từ tháng 3 năm 1578 từ Lisboa, Bồ Đào Nha. Ông tới Goa, một thuộc địa của Bồ Đào Nha tại Ấn Độ, vào tháng 9 năm 1578 và bốn năm sau đó được đưa tới Trung Quốc.

Năm 1582, Ricci bắt đầu học về ngôn ngữ và phong tục Trung Quốc tại Ma Cao, một trạm giao thương của Bồ Đào Nha ở miền Nam Trung Hoa, và trở thành một học giả phương Tây hiếm có đã học được văn bản chữ viết cổ điển của Trung Quốc. Năm sau, 1583, thì Ricci bắt đầu du thám vào sâu đại lục, nhờ chuyển thăm tới Triệu Khánh thuộc Quảng

Đông, từ lời mời của Tổng trấn Triệu Khánh thời đó là Wang P'an, người đã nghe về tài toán học và vẽ bản đồ của Ricci. Ông ở đó từ năm 1583 tới năm 1589 trước khi phải rời đi sau khi bị trấn tổng mới nơi này trục xuất. Chính tại Triệu Khánh, Ricci đã vẽ bản đồ thế giới đầu tiên bằng tiếng Hoa.

Trong các chuyến du hành sau đó, Ricci tới Nam Kinh và Nam Xương năm 1595, Thông Châu năm 1598 và sau đó tới Bắc Kinh lần đầu tiên vào ngày 7 tháng 9 năm 1598. Tuy nhiên, do cuộc chiến tranh Nhật Bản-Triều Tiên vào thời điểm đó nên ông không được thăm cung điện hoàng gia. Sau hai tháng chờ đợi, Ricci rời Bắc Kinh để tới Nam Kinh và rồi dừng chân tại Tô Châu thuộc tỉnh Giang Tô.

Năm 1601, Ricci trở lại Bắc Kinh, tuy lần đầu ông không được diện kiến hoàng đế Trung Hoa nhưng sau khi tặng hoàng đế chiếc đồng hồ rung chuông, Ricci cuối cùng cũng được phép tận tay trao món quà cho hoàng đế Minh Thần Tông tại cung điện và Ricci cũng chính là người phương Tây đầu tiên được mời vào Từ Cấm Thành của Trung Quốc.

Dù cho Ricci được quyền tự do vào Từ Cấm Thành nhưng ông lại không được gặp mặt Minh Thần Tông, nhưng bù lại ông được Minh Thần Tông trao cho chức vụ Tổng giám mục về Thiên chúa Giáo tại Trung Quốc. Nhờ đó mà Ricci có cơ hội được gặp nhiều quan chức cũng như các nhân vật hàng đầu về văn hóa tại Bắc Kinh thời đó.

Ricci học rất nhiều về lịch sử và văn hóa Trung Hoa và ông cũng là người phương Tây đầu tiên tìm hiểu về cộng đồng người Do Thái ở Trung Hoa. Ông từng được liên hệ riêng bởi một thành viên của cộng đồng dân Do Thái tại Bắc Kinh vào năm 1605. Dù không bao giờ gặp mặt cộng đồng này ở Hà Nam một cách chính thức nhưng Ricci cũng gửi một người truyền giáo tới đó ba năm sau vào năm 1608, đây là một trong rất nhiều nhiệm vụ được ủy quyền bởi Giáo hội.

Ricci sống tại Trung Quốc cho tới khi ông qua đời ngày 11 tháng 5 năm 1610 tại Bắc Kinh.

Một phát hiện mới



(Hình 2) Một phần bản đồ (khu vực Viễn Đông) của Matteo Ricci

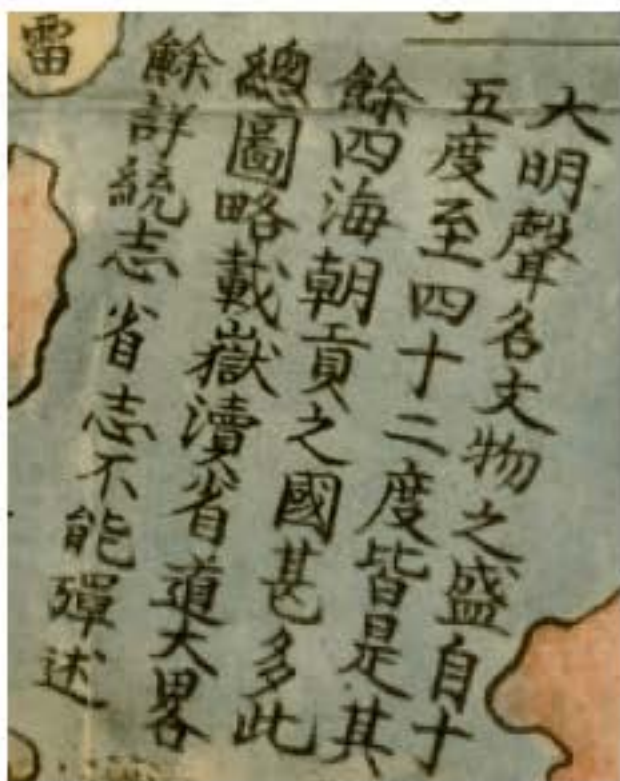
IV-TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU

Trong tám bản đồ này (Hình 2), (Hình 3), các chú thích được ghi bằng hai ngôn ngữ: tiếng Hoa và tiếng Nhật, tại phần lãnh thổ Việt Nam ngày nay đã được Ricci chú thích, phần chú thích này rất quan trọng.



(Hình 3)

Đoạn tiếng Hoa (Hình 4) được chú thích trên vùng biển Đông được đọc là:



(Hình 4)

“Thanh danh văn vật [triều] Đại Minh thịnh vượng, nhiều nước trong bốn

Tạp chí HSO và biển Đông - Kỳ 1: Hướng về Lý Sơn.
Trung Tâm Dữ Liệu Hoàng Sa – www.hoangsa.org

biển - ở khoảng 15 độ đến 42 độ – đều đến triều cống. [bức] tổng đồ này [chỉ] diễn tả chung về núi, sông, tỉnh, đạo. không thể vẽ tường tận cụ thể như [sách] Nhất thống chí, Tỉnh chí ghi chép...”⁽¹⁾

Và 4 chữ (hàng dọc) (Hình 5) đọc là: **Vạn lý trường sa**⁽²⁾.



(Hình 5)

Những dòng chữ ghi chú trên được hiểu như thế nào?

Ở đây, cần nhắc lại quá trình Nam tiến trong lịch sử Việt Nam.

Năm 1471 khi đi đánh Champa, lấy được kinh đô Vijaya, Lê Thánh Tông có ý dừng lại, chia làm cương vực ở đó. Mặc dù bấy giờ như ta đã biết, vương triều Vijaya đã suy mà Đại Việt thì đang trong thời thịnh trị. Nhà Lê không muốn và chắc chắn cũng sẽ không nghĩ tới việc cô thôn tính một quốc gia khác mà chỉ mong sự yên ổn lâu dài trên biên giới phía Nam.

Vua Lê thân chinh, theo như tuyên bố, là vì Champa đã quấy nhiễu biên giới, cũng vì

một quan niệm là “Đại Chiêm và Cổ Lũy trước là đất của ta, gần đây bị mất về nước Champa, nên lấy lại được hết, sai các người trấn thủ”. Vua đã lấy cả vùng Vijaya nay là Bình Định liền một dải với Cổ Lũy để có địa giới tự nhiên hiểm trở ở phía Nam là đèo Cù Mông, lập nên đạo Quảng Nam, nhằm thực hiện ý định đó. Trong cuộc hành quân này, quân Đại Việt còn vượt qua đèo Cù Mông, tiến tới núi Bia Đá (Thạch Bi)⁽³⁾.

“Núi này có một chi, đến bờ biển thành hai... có một khối đá lớn, quay đầu về phía đông như hình người... (Vua Lê) sai mài vách núi dựng bia đá để chia địa giới với Champa”⁽⁴⁾.

Với ý định tạo nên sự yên ổn lâu dài ở phía Nam, vua Lê cắt phần đất ven biển từ đèo Cù Mông tới đèo Cả (hay Đại Lãnh) lập nên một nước riêng gọi là nước Hoa Anh. Lấy lại phần thượng nguyên ở phía tây Hoa Anh – vùng Che Reo để lập nước Nam Bàn. Như vậy, Champa ngăn cách hẳn với Đại Việt bằng hai nước, tuy nhỏ nhưng cũng là tấm đệm từ miền núi ra đến biển.

Đầu thế kỉ XVI, nhà Lê suy yếu, tiếp đến việc Mạc Đăng Dung cướp ngôi (1527), rồi đến việc họ Trịnh làm Chúa, nắm quyền và việc Nguyễn Hoàng xin vào trấn thủ phương Nam để tránh tị hiềm.

Lúc đầu (năm 1558), Nguyễn Hoàng được nhận trấn thủ Thuận Hóa (gồm Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên-Huế ngày nay), tiếp đó lại xin được giao thêm quyền trấn thủ Quảng Nam (từ Quảng Nam đến Bình Định ngày nay-năm 1570).

Ngay khi vừa nhận thêm quyền trấn thủ Quảng Nam, Nguyễn Hoàng đã cử Lương Văn Chính làm Tri huyện Tuy Viễn (một trong hai huyện của tỉnh Bình Định, giáp giới Hoa Anh) và giao nhiệm vụ giữ yên phía Nam.

Năm 1578, Lương Văn Chính cầm quân tiến vào Hoa Anh, vây và hạ thành An Nghiệp – thành kiên cố và đồ sộ nhất trong lịch sử Champa, đẩy họ về cương giới cũ ở phía Nam đèo Cả. Vua Champa, theo niên giám là Po At (1553- 1579), có lẽ đã bị chết trong thời điểm này. Trận đánh chỉ mới nhằm lập lại trật tự cũ, tuy nhiên Lương Văn Chính cũng đã tiến thêm một bước trong việc đưa dân lưu tán vào khai khẩn miền đất này, rải rác từ phía Nam đèo Cù Mông đến đồng bằng sông Đà Diễn.

Trong khoảng 10 năm cuối thế kỉ XVI và đầu thế kỉ XVII, Champa lại lấn đất Hoa Anh, giết và đuổi những người nông dân Việt vào cư trú khai khẩn miền đất này. Năm 1611, Nguyễn Hoàng sai Nguyễn Phong làm tướng, đem quân vào đánh lại, Champa bị thua, vua là Po Nit (1603 – 1613) phải bỏ Hoa Anh rút quân về phía Nam đèo Cả. Lần này họ Nguyễn đã lấy hẳn đất Hoa Anh, lập ra một phủ mới là phủ Phú Yên, gồm hai huyện Đồng Xuân và Tuy Hòa, lập dinh Phú Yên, đóng quân để phòng giữ. Lương Văn Chính được cử làm tham tướng dinh Trấn Biên, sau đó là dinh Phú Yên.

Như vậy, với việc lập phủ và dinh Phú Yên, chúa Nguyễn muốn xác lập hẳn quyền cai trị của mình trên một miền đất đã có sự góp sức khai khẩn của nông dân Việt trong mấy chục

năm, muốn chấm dứt sự tranh chấp trên một vùng đệm để có thể yên tâm đối phó với cuộc chiến tranh chinh phạt của chúa Trịnh, một thử thách quyết liệt không thể tránh khỏi đối với chúa Nguyễn ở Đàng Trong⁽⁵⁾.

Xác định lại thời điểm lịch sử kể trên để thấy rằng vào năm 1602 (năm mà Matteo Ricci hoàn thành tấm bản đồ của mình), Vạn lý trường Sa không thuộc về lãnh thổ của nhà Minh.

Điểm đặc biệt thứ hai là lần đầu tiên vùng biển giữa Triều Tiên và Nhật Bản được ghi là biển Nhật Bản (Nhật Bản hải) có lẽ vì là phiên bản lưu hành tại Nhật bản nên đã được thêm vào?

–

Ghi chú:

(1), (2) Xin cảm ơn 2 bạn Submarine, Vaputin (hoangsa.org) đã “mở đường” cho bài viết này.

(3) Núi Thạch Bi ở phía Đông Huyện Tuy Hòa, phía Bắc đèo Cả, thuộc Thị xã Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên ngày nay.

(4) Đại Nam nhất thống chí, T.III, trang 65

(5) Dẫn theo Lương Ninh (Chủ biên), Lịch sử Đông Nam Á, NXB Giáo Dục, 2005.

V. Chủ đề hay trong tháng trên diễn đàn Hoàng Sa.

Gửi cho con gái trong ngày tình yêu

Nhà báo Nguyễn Thanh Hải.

(Nguồn: được cung cấp bởi tác giả)

ngay dưới hàng cau trước cửa nhà ở quê)...

Con gái yêu của Ba!

Tháng 2-2009: Con gái yêu của Ba tròn 8 tuổi và đã học đến lớp 2. Con chỉ biết, những ngày này là qua Tết Nguyên đán Kỷ Sửu và mới phải đi học nhưng con vẫn dậy sớm đến trường và thánh thót khoe với Ba mẹ những điểm 9-10 sau mỗi ngày tới trường từ sáng đến tối. Xung quanh con lúc này, chỉ có những bài học; những phút vui cùng bạn bè, cô giáo ở ngôi trường giữa lòng Hà Nội xanh ngắt cây lá và ngập tràn sắc màu xanh đỏ của những bé con má đỏ, môi hồng...; xung quanh con là đầy đủ, no ấm và con chỉ phụng phịu mỗi khi Ba mẹ tắt ti vi trong giờ ăn, không để con dán mắt vào màn hình chiếu Clip quảng cáo, hay phim dành cho thiếu nhi, nhan nhản trên truyền hình cáp...

Tháng 2-1979: Ba cũng tròn 8 tuổi và cũng học lớp 2 như con bây giờ. Hồi ấy, ông nội của con mới phục viên sau hơn 10 năm chiến đấu trong binh chủng tên lửa của Quân đội nhân dân Việt Nam (1965-1978) và cũng theo chân những đoàn quân tiến vào giải phóng Sài Gòn trong năm 1975. Ký ức của Ba về ông nội là chiếc ba lô to dùng đựng sau lưng, trên đó có 1 chiếc khung xe đạp (sau này được lắp thành chiếc xe đạp để ông đi khắp nơi "buôn" chè, củ ấu... nuôi ba và cô Hương, cô Yến học xong Đại học), 1 con búp bê biết nhắm và mở mắt, 1 chiếc ca bằng đũa ra (còn gọi là hăng gô) của lính Mỹ (sau đó và bây giờ, bà Nội của con vẫn dùng để múc nước ở cái bể nước mưa xinh xinh

Thế nhưng, ký ức mãi không thể quên trong tâm trí của Ba là buổi sáng 18-2-1979 (1 ngày sau khi Trung Quốc cho quân bắt ngờ tấn công các tỉnh biên giới phía Bắc), ông Thành, ông Hòa và mấy ông ở gần nhà (cùng đi bộ đội, cùng phục viên, vẫn cùng tụ tập đến nhà mình uống nước trà mỗi tối) đến thì thăm nói chuyện với ông Nội. Câu chuyện của những cựu binh đó là gì, đến khi lớn rồi ba mới hiểu: Các ông thông báo cho nhau tin Trung Quốc tấn công Việt Nam và cùng nhắc nhau chuẩn bị quân tư trang, chuẩn bị lên đường nếu có Tổng động viên. Ba vẫn nhớ: Buổi trưa ngày hôm đó, ông Nội hì hục chuẩn bị quần áo, tư trang gọn vào chiếc ba lô bộ đội và gọi bà Nội bế cô Yến (sinh năm 1977) cùng Ba và cô Hương cũng mới 5 tuổi ra và dặn dò công việc ở nhà. Lúc ấy, trí óc non nớt của Ba mới cảm nhận: ***Giặc là gì? Là kẻ đã kéo người thân của Ba ra khỏi ngôi nhà và làm xáo trộn cuộc sống gia đình yên ả...***

Tháng 2 và 3 năm 1979, rút cục ông Nội cũng chỉ lên Huyện đội tập trung, huấn luyện sau thời gian ngắn và vẫn ở lại cùng gia đình. Mỗi tuần, chỉ phải trực tụy vệ cùng cơ quan. Tuy nhiên, cuộc sống thời chiến thì không chỉ đơn giản trong việc mỗi tuần, ông phải ở cơ quan 2 đêm, thì thoảng lại về nhà muộn, mệt nhoài vì đào hầm hào, huấn luyện... mà cuộc sống thời chiến còn tác động trực tiếp đến Ba và gia đình bé nhỏ của nhà mình. Hồi

ấy và sau này này nữa, Ba say mê đọc những cuốn truyện tranh kể về chiến công của những anh bộ đội - dân quân - du kích chiến đấu với giặc Trung Quốc ở nơi biên giới, những thủ đoạn thâm độc của những kẻ đội mũ vải, đeo "tiết đồ" và mặc áo 4 túi chỉ muốn chiếm đất của Tổ quốc mình.. Hồi ấy, Ba cùng các bạn trong lớp cũng phải cùng các anh chị, thầy cô trong trường cấp 1 đảo giao thông hào ngay trong sân trường (Bây giờ, đoạn giao thông hào ấy đã bị lấp. Nhưng có dịp, Ba đưa con về quê mình, trèo lên núi Voi gần nhà bà Nội, con vẫn thấy những đoạn giao thông hào bị cỏ che kín mà Ba và các anh chị, thầy cô đã đào thời đó). Hồi ấy, mọi nhà đều phải đào hầm, nhà Nội mình cũng đắp 1 chiếc hầm kéo ngay giếng nước. Lúc mới đào xong, Ba và cô Hương - cô Yến cứ rúc rích chui ra, chui vào chơi trốn tìm. Cạnh nhà mình, có nhà bà Dung, kinh tế khá giả nên đào hầm ngầm: Vách trát xi măng, nắp làm bằng bê tông, bậc lên xuống cũng xây gạch, thế nhưng cứ sau mỗi trận mưa, nước lại tràn vào... lưng hầm và rấn rết, ếch ương - chẫu chàng bơi lảng nhơnh, đẻ trứng đầy trong đó...

Cứ như vậy đó, Ba lớn lên với những câu chuyện kể ở trường, những trang truyện tranh đọc "ké" ngoài hiệu sách phố huyện, những câu chuyện - lời bàn tán của ông Nội cùng những người bạn bên bàn nước vàng ệch màu đèn dầu và cả những tiếng nói bập bõm, ngang ngang giọng người nước ngoài nói tiếng Việt Nam chìm trong tiếng sôi sè xè phát ra từ chiếc đài chạy pin bé tí mà ông vẫn nhò hết cỡ, ghé tai vào nghe để biết "tình hình chiến sự"... **Tất cả đã dần hình thành**

trong tâm tưởng Ba về một nỗi ám ảnh, nguy hiểm và đe dọa thường trực được gọi là Trung Quốc.

Tháng 3-2008: Con tròn 7 tuổi và học lớp 1. Buổi sáng Ba ra xe đón lên Nội Bài, bay vào Nha Trang để ra công tác quần đảo Trường Sa, con đứng ngoài đầu ngõ vẫy tay: "Ba về sớm và mua quà cho con nhé!" và lại tắt tười ngồi sau xe để mẹ chờ đến trường, cùng liú lo hát "*Em vui vào trường Thành Công B, lấp lánh ban mai chim ca. Em vui vào trường Thành Công B, lá biếc hoa thơm ngọt ngào. Em luôn được thầy cô yêu thương với trái tim của mẹ hiền. Lấp lánh cho con bay cao, giữa trời xanh chim tung cánh bay...*" với má đỏ môi hồng cùng lớp. Con có biết, những ngày sau đó, Ba đã cùng hơn 100 người con đất Việt, kẻ vai nhau trên con tàu HQ 996 của Vùng 4, Hải quân đề sóng biển Đông, xuất phát từ quân cảng Cam Ranh, Khánh Hòa ra với dải đất Trường Sa thân thương đang ưỡn lưng bảo vệ vòng cung hình chữ S

Nửa tháng ra với bộ đội, ở với bộ đội, hóa thân thành bộ đội, cảm nhận - chia sẻ cùng bộ đội và vui - buồn - căm hờn cùng bộ đội, Ba càng thêm yêu Tổ quốc của mình và đau cùng Tổ quốc của mình. Buổi trưa trước khi làm lễ tưởng niệm cho gần 100 cán bộ, chiến sĩ Hải quân nhân dân Việt Nam đã hy sinh vì lưỡi lê, báng súng, dao găm và đạn AK bắn gần, pháo hạm của lính Trung Quốc khi làm nhiệm vụ giữ đảo trên vùng biển Cô Lin - Gạc Ma xanh ngắt, lặng lẽ sóng, Ba đã bật khóc ngay trên mũi tàu HQ996. Khóc thật sự và nước mắt thật sự uất ức, chảy tràn trên má, làm ướt mềm quai mũ

cứng gấn quân hiệu sao vàng con ạ!. Con có biết không? Những người lính đang nằm dưới biển sâu kia còn rất trẻ.

Ba đã vào phòng Truyền thống của E131, Hải Quân và nhìn lại gương mặt họ qua những tấm ảnh. Họ trẻ trung và trong sáng như thể còn ở tuổi học sinh Trung học. Ngay cả những người thuyền trưởng chỉ huy mới mang hàm cấp úy cũng còn trẻ trung, điệu dàng (nhưng đã quyết chiến dùng mọi hỏa lực sẵn có trên những chiếc tàu chỉ có chở đất, đá, bê tông ra xây đảo để bắn trả mãnh liệt vào tàu xâm lược và cho tàu phóng thẳng lên bãi cạn để đánh dấu chủ quyền)...

Vậy mà họ đã nằm xuống vĩnh viễn dưới lòng biển. Họ nằm xuống trong khi ngăn chặn lính Trung Quốc đổ bộ lên chiếm đảo với trang bị đến tận răng. Họ nằm xuống bởi họ là lính công binh Hải quân chỉ có quần đùi, mũ mềm và... tay không ra xây dựng đảo. Họ nằm xuống bởi họ không được "lệnh" từ 1 nơi bí ẩn, nghiêm mật giữa đô thị đầy ánh sáng và no đủ: "Chỉ được ngăn chặn bằng biện pháp mềm dẻo, không được kháng cự, đánh trả"... Dĩ nhiên, da thịt của họ chẳng phải là sắt thép, để chịu đựng những nhát đâm điên cuồng bằng dao găm, lưỡi lê. Gân cốt họ cũng chẳng phải titan để chống lại đạn nhọn của đám lính Trung Quốc điên cuồng xiết cò súng AK để sẵn ở nấc bắn liên thanh... Họ lần lượt nằm xuống, cùng nhau nằm xuống, như vẫn cùng nhau chia ngọt sẻ bùi trong những tháng ngày quân ngũ ít ỏi. Không nằm xuống sao được khi phải căng mắt nhìn lũ ăn cướp thân nhiên, thoải mái giết đồng đội mình và chính bản thân mình?..

Tháng 3-2008 ở Trường Sa, sau khi đã làm lễ truy điệu những cán bộ - chiến sĩ Hải quân nhân dân Việt Nam đang nằm dưới vùng biển Gạc Ma - Cô Lin, Ba và những đồng đội của Ba đã tràn ra hết mũi tàu, 2 bên boong tàu lặng nhìn xuống biển xanh nhớ thương những người con đất Mẹ và không ai bảo ai, tất cả đều quay mặt nhìn về tòa nhà cao vài tầng sừng sững của lính Trung Quốc chiếm đóng trên đảo chìm đã chiếm của ta. Lúc ấy, ánh mắt của ai cũng rất lạ, từ Trung tướng Trường đoàn công tác cho đến cô Hạ sĩ đoàn văn công Quân khu 4. Ai cũng ráo hoảnh, chong mắt nhìn tàu địch - công sự của địch chứ không rung rung nước mắt khi những bó hương dành cho liệt sĩ cháy bùng lên, cuộn khói bay vòng tròn như những dấu hỏi... Lúc ấy, ba càng thấm thía về Tổ quốc trong tim và Ba đã viết "Viết cho con từ Trường Sa" ngay trong khoang tàu, trong gian giữa nước mắt, không hiểu con đã đọc trên Blog của Ba chưa?..

Tháng 3-1988: Lúc ấy Ba đã học lớp 11. Cái buổi chiều đông ngày hôm ấy, Ba cùng ông Nội đã sững sờ khi nghe cô phát thanh viên Đài Tiếng nói Việt Nam đọc chậm danh sách những cán bộ - chiến sĩ Hải quân nhân dân Việt Nam hy sinh và mất tích trong khi bảo vệ chủ quyền Tổ quốc tại vùng biển Cô Lin - Gạc Ma. Không thể diễn tả cảm xúc lúc ấy, chỉ biết rằng, đến bây giờ hình như vẫn còn nguyên trong Ba: Uất ức - bức bối như thể có tảng đá đang đè trên ngực (Cảm giác này càng nhân lên gấp bội và thành ám ảnh khi Ba ra với Trường Sa). Ngay sáng ngày hôm sau, cái lớp 11B3 của Ba ngày ấy đã không thể học được và hết thấy, những thằng con trai trong lớp đã làm đơn tình nguyện đi

bộ đội, cùng con trai các lớp khác kéo đến đứng đen đặc, câm lặng trước phòng thầy Hiệu phó cũng đang đỏ hoe mắt vì có con trai đang đóng quân trên quần đảo Trường Sa.

Con có biết không? Ở gần nhà bà Nội mình có 1 dãy núi, gọi là núi Xuân Sơn, cạnh núi có 1 đoàn 679 của Quân chủng Hải quân đóng và trong dãy núi đó có rất nhiều hầm để bộ đội chừa tên lửa đất đối hải. Thi thoảng, những chiếc xe hàng vài chục bánh lại phun khói chờ những ống tên lửa không lộ đi đâu đó. Hồi ấy, Ba và các bạn rất muốn vào bộ đội tên lửa Hải quân để điều khiển những quả tên lửa bắn nát tàu Trung Quốc...

Tháng 2 năm 2009 này: Tròn 30 năm ngày Trung Quốc cho quân bất ngờ tấn công dọc tuyến biên giới nước ta; gần tròn 21 năm Trung Quốc cho quân đánh chiếm một số đảo chìm, bãi cạn của Tổ quốc ta trên quần đảo Trường Sa.

Ngày Tình yêu 14-2, ngày Thứ 7. Ba

không đưa con đi mua quà tặng cho mẹ Hằng mà ngồi từ trưa đến tối để vào mạng, đọc những dòng của các ông - các bác cựu binh viết về sự kiện tháng 2-1979 và tháng 3-1988. Đọc xong để viết những dòng này cho con và mẹ Hằng cùng những bạn bè của Ba đang ấm cúng bên vợ - người yêu - người tình bên nền hồng, rượu vang. Viết để nhớ một thời bao người đã đổ máu, góp xương cho mỗi tấc đất biên cương nơi xa hút. Sau này, con có đi Lạng Sơn sắm đồ Tàu, lên Trùng Khánh - Cao Bằng ăn hạt dẻ, ngắm thác Bản Giốc, lên Hà Giang tắm nước nóng Thanh Thủy, lên Lào Cai nghỉ ở Sa Pa, lên Lai Châu tắm thuốc người Dao, ngắm ruộng bậc thang, xem hoa Ban đầu xuân, ra Trường Sa câu cá chuồn đêm trắng... Con hãy nhẹ chân và vào nghĩa trang liệt sĩ thắp hương cho các ông, các bác, các chú đã nằm xuống trong những năm tháng chống giặc xâm lược Trung Quốc trên những vùng đất yên thương của TỐ QUỐC mình con nhé!..

Hà Nội, 21 giờ ngày 14-2-2009

VI. Mỗi kỳ 1 đảo : ĐẢO SƠN CA – QUẦN ĐẢO TRƯỜNG SA.

Đôi lời từ tác giả

Tài liệu này là 1 phần trong bộ sách “Biển đảo Việt Nam” do tập thể thành viên diễn đàn Hoàng Sa (HSO) cùng thành viên hai box “Giáo dục quốc phòng” và “Kỹ thuật quân sự nước ngoài” của mạng “Trái tim Việt Nam online” biên tập nhằm giúp các bạn trẻ có thêm thông tin về Tổ quốc Việt Nam giàu đẹp.

Đây là quyển sách phi lợi nhuận và mong các bạn giới thiệu cho nhiều người khác cùng đọc.

Mọi góp ý xin gửi về: mardfinder (a) yahoo.com.vn hay chủ đề Ebook Giáo dục quốc phòng - TTVNOL

Thân ái

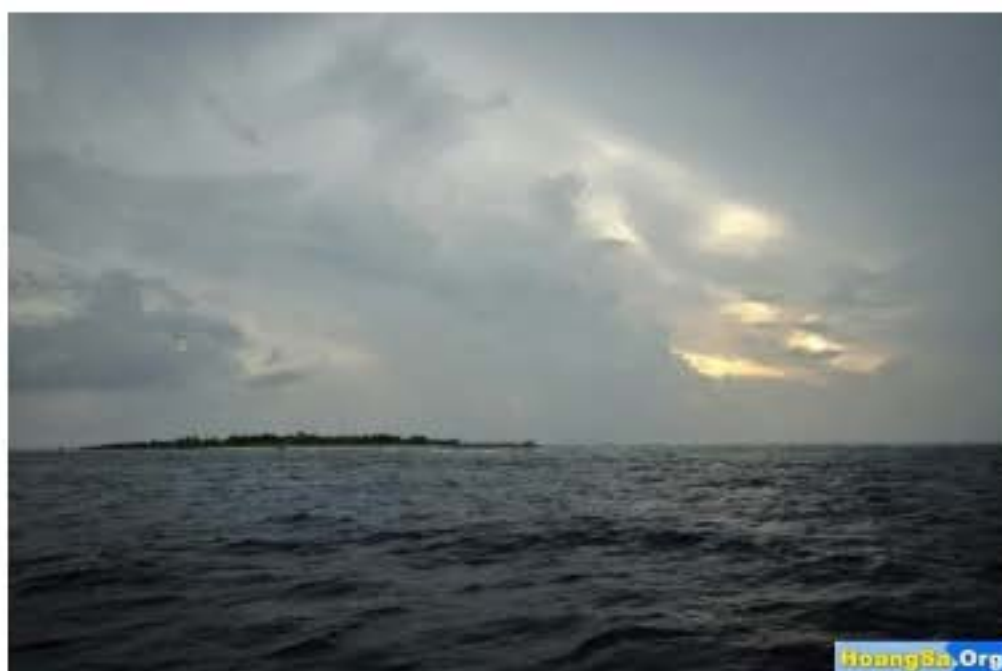
Mục lục

I-Đặc điểm tự nhiên và vị trí địa lý của đảo Sơn Ca

1. Vị trí địa lý – Điều kiện tự nhiên.
2. Vị trí của đảo Sơn Ca trong quần đảo Trường Sa.

II-Lịch Sử,quá trình chiến đấu và bảo vệ đảo Sơn Ca

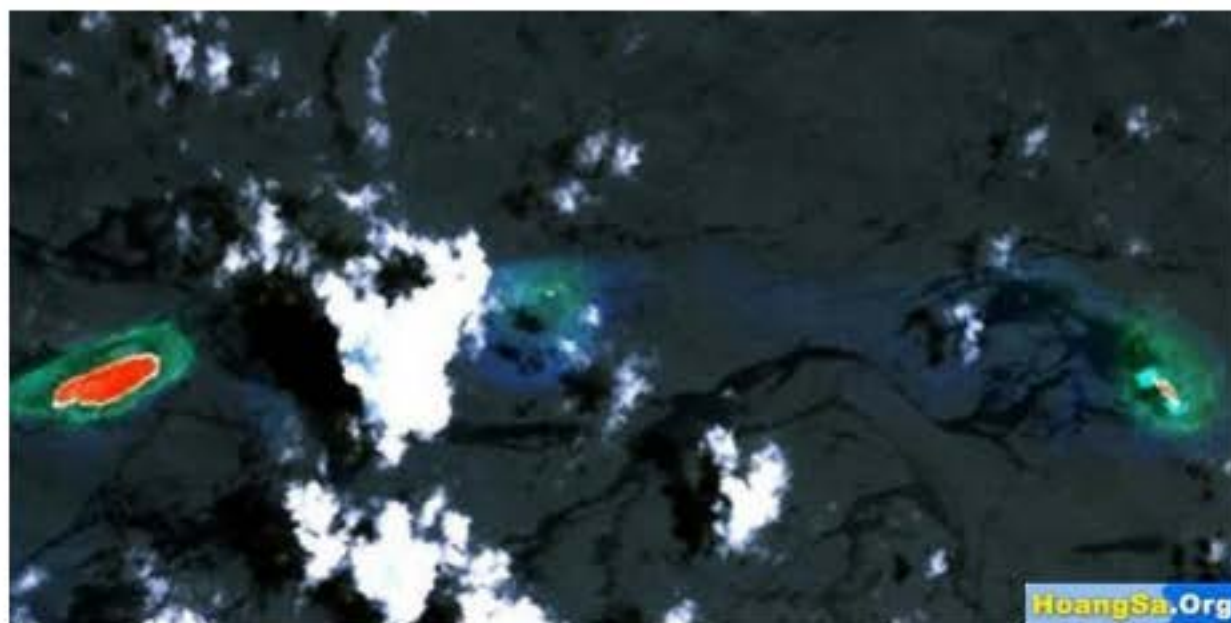
1. Thời kỳ trước 1884
2. Thời kỳ từ 1884-1950
3. Thời kỳ từ tháng 10 năm 1950 đến tháng 4 năm 1975
 - 3.1-Trước hiệp định Geneve
 - 3.2-Sau hiệp định Geneve đến tháng 4 năm 1975
4. Thời kỳ chiến đấu xây dựng và trưởng thành từ năm 1975 đến nay
 - 4.1-Giải phóng đảo Sơn Ca
 - 4.2-Thời kỳ Sau giải phóng đến nay
 - a)Quản lý hành chính
 - b)Xây dựng lực lượng, huấn luyện chiến đấu phòng thủ bảo vệ đảo
 - c)Công tác hậu cần,kỹ thuật.



I-ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, VỊ TRÍ CỦA ĐẢO SƠN CA

1-Vị trí địa lý-Điều kiện tự nhiên của đảo Sơn Ca

Đảo Sơn Ca(tên quốc tế: Sand Cay) nằm ở vĩ độ $10^{\circ}22'42''\text{N}$ và kinh độ $114^{\circ}28'33''\text{E}$; cách đảo Ba Bình 6,2 hải lý về phía Đông. Đảo hình bầu dục, hẹp ngang, nằm theo hướng Tây Bắc - Đông Nam, nhưng thường thay đổi tùy thuộc vào mùa gió.



Đảo Sơn Ca (phải) và đảo Ba Bình (trái)

Đảo dài khoảng 450 mét, rộng chừng 130 mét, đảo có diện tích vào loại trung bình trong cụm đảo Nam Yết . Khi thủy triều xuống thấp nhất, mồm cao nhất trên đảo có độ cao từ 3,5 đến 3,8 mét. Trên đảo có nhiều cây cối xanh tốt, nhiều cây sống lâu năm lá xum xuê, rợp bóng mát rất thích nghi với điều kiện sinh sống của loài chim sơn ca. Do nhu cầu bản năng, chim sơn ca thường đến đây làm tổ, nuôi con và sinh sống nên người ta đặt tên cho đảo là Sơn Ca.

Là đảo nổi, mặt đảo bằng phẳng, thổ nhưỡng trên đảo là cát san hô, được phủ một lớp mùn mỏng lẫn phân chim, không có đất màu nên việc trồng rau xanh khó khăn. Nằm trên nền san hô ngập nước, nhưng đảo không có nước ngọt. Địa hình đảo tương đối đơn giản, nhô cao ở giữa, thoái dần về thềm san hô bao quanh đảo.

Khi hậu, thủy văn ở đảo Sơn Ca mang đặc trưng khi hậu thủy văn của đảo Trường Sa, mùa hè mát, mùa đông ấm. Tuy nhiên do ở vĩ độ thấp nên thời tiết buổi trưa hơi oi bức. Mùa khô ở đảo bắt đầu từ tháng 2 đến tháng 5, mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 1 năm sau.

Những tháng mùa khô, thời tiết rất khắc nghiệt, ngày nắng, nóng kéo dài từ sáng sớm đến sẩm tối. Tuy nhiên, đây lại là thời kỳ sóng yên, biển lặng rất thuận lợi cho tàu thuyền đi lại, làm ăn trong khu vực, nhất là các đoàn khách từ đất liền ra đảo không mấy khi gặp sóng to, gió lớn. Vì thế, tuy có nắng, nóng, chật chội và thiếu nước ngọt nhưng là những tháng mọi hoạt động của đảo trở nên sôi động. Thủy triều trên đảo là chế độ nhật triều, một lần nước lên, một lần nước xuống. Số ngày nắng trên đảo thường dao động trên dưới 300 ngày trong năm. Đảo chịu sự chi phối của 3 khối gió mùa Đông Bắc, Đông Nam và Tây Nam, mạnh và hoạt động dài ngày là gió mùa Đông Bắc về mùa đông và gió mùa Tây Nam về mùa hè, mang hơi nước từ biển gây hư hại cho vũ khí, trang thiết bị và sinh trưởng của cây cối. Những tháng mùa mưa thời tiết mát mẻ hơn, nhưng hay có giông gió bão ảnh hưởng đến các hoạt động trên đảo.

Xung quanh đảo Sơn Ca, phía sát ngoài rìa của thềm san hô có nhiều loài cá quý như chim, thu, ngừ, mú và một số loài hải sản có giá trị dinh dưỡng cao. Mùa sóng yên biển lặng, tàu thuyền tập thể, cá nhân các địa phương ven biển Việt Nam và các nước trong khu vực đến đánh bắt, khai thác, chế biến hải sản tương đối đông đúc. Một số loài cá xuất khẩu mang lại lợi nhuận kinh tế cao như cá ngừ đại dương, cá mú đã cho thấy giá trị kinh tế của khu vực đảo.

Thực vật ở trên đảo khá phong phú, đa dạng về chủng loại song nhiều hơn cả là cây bàng vuông, sồi, phi lao, muồng biển và một số loài cỏ thân mềm có nguồn gốc tự nhiên và do cán bộ, chiến sĩ mang từ đất liền ra đảo, lâu ngày phù hợp với điều kiện thời tiết, thiên nhiên của đảo nên phát triển tốt, xanh mát quanh năm. Có thể nói, cùng với Song Tử Tây, Sơn Ca là một trong hai đảo có thảm thực vật phong phú, xanh tốt Xung quanh đảo, biển có nhiều loài ốc, cá, hải sâm. Chim có một số loài, nhiều hơn cả là chim sơn ca và một số loài chim di cư theo mùa. Do hoạt động huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu và sự săn bắt của con người nên hiện nay các loài chim, cá ngày càng ít đi.

2-Vị trí của đảo Sơn Ca trong quần đảo Trường Sa

Cùng với các đảo thuộc quần đảo Trường Sa, đảo Sơn Ca là lá chắn vòng ngoài bảo vệ sườn phía Đông của các tỉnh Nam Trung Bộ. Nằm trong cụm Nam Yết đảo Sơn Ca phối hợp với các đảo trong cụm và trong quần đảo tạo thành thể trận liên hoàn, bảo vệ cho mình và các đảo khác chống lại sự xâm chiếm, đóng xen kẽ của lực lượng nước ngoài. Từ đảo Sơn Ca có thể quan sát, phát hiện từ xa âm mưu, ý đồ của kẻ thù trước khi chúng đổ bộ vào đất liền, có phương án đối phó, ngăn cản, kim chân địch, tạo điều kiện cho đất liền chuẩn bị thể trận chiến đấu với kẻ thù.



Đảo Sơn Ca trong cụm đảo Nam Yết

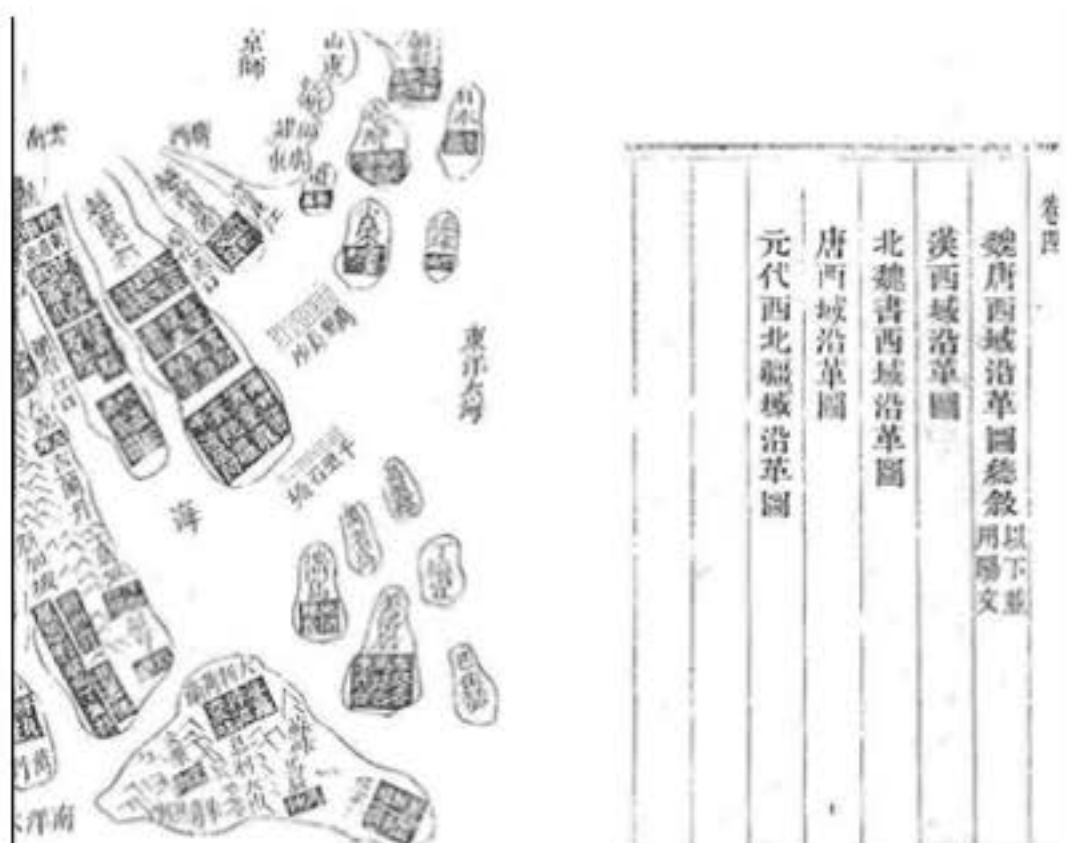
II-Lịch sử, quá trình chiến đấu, xây dựng và bảo vệ đảo Sơn Ca

1-Thời kỳ trước năm 1884

Trong các tài liệu và bản đồ cổ của Việt Nam từ nhiều thế kỷ trước đã ghi rõ quần đảo Trường Sa là lãnh thổ và nằm trong hệ thống địa lý hành chính của Việt Nam.

Trong bản đồ xứ Đàng Trong do Bùi Thế Đạt vẽ năm 1774 và “Đại Nam nhất thống toàn đồ” vẽ vào khoảng năm 1838 thì “Bãi Cát Vàng” Hoàng Sa, vạn lý Trường Sa đều được thể hiện là lãnh thổ Việt Nam.

Trong tác phẩm “Phủ biên tạp lục” của Lê Quý Đôn viết năm 1776 đã ghi: “Phủ Quảng Ngãi, ở ngoài cửa biển xã An Vĩnh, huyện Bình Sơn có núi gọi là Cù Lao Ré, phía ngoài đó có đảo Đại Trường Sa, trước kia có nhiều hải vật và những hoá vật của tàu, lập đội Hoàng Sa để lấy, đi ba ngày đêm thì mới đến”. Địa điểm Lê Quý Đôn nói tới là quần đảo Trường Sa ngày nay.



Hình 2. Bãi Cát vàng trong Phủ biên tạp lục của Lê Quý Đôn (1776)

Bãi cát vàng trong Phủ biên tạp lục

Cả Phủ Biên Tạp Lục và Đại Nam Nhất Thống Chí (khởi soạn 1848, in năm 1910) của Quốc Sử Quán Triều Nguyễn đều khẳng định: “đội Bắc Hải khiến đội Hoàng Sa kiêm quản, ra Bắc Hải, các đảo Côn Lôn tìm hải vật”.

Trong bản đồ xứ Đàng Trong do Bùi Thế Đạt vẽ năm 1774 và “Đại Nam Nhất Thống Toàn Đồ” vẽ vào khoảng năm 1838 thì “Bãi cát Vàng” Hoàng Sa; Vạn Lý Trường Sa đều được thể hiện là lãnh thổ Việt Nam.

Ngoài ra trong nhiều tài liệu và bản đồ nước ngoài đã vẽ hai quần đảo Trường Sa và Hoàng Sa thành một dải liền nhau hình lá cờ đuôi nheo nằm sát bờ biển miền Trung Việt Nam. Như “Bản đồ biển Đông” của anh em Van Lang Ren người Hà Lan in năm 1595 và trong bản đồ Méccato in năm 1693.



Bản đồ của anh em Van Lang Ren

Qua các tài liệu và bản đồ lược kê trên đều khẳng định quần đảo Trường Sa từ lâu đã là một bộ phận lãnh thổ cụ thể, có tên tuổi, có người quản lý, làm chủ, thuộc Nhà nước Việt Nam.

Với tư cách người làm chủ, Nhà nước Việt Nam trong nhiều thế kỷ đã liên tiếp điều tra, khảo sát, khai thác, lập bản đồ quần đảo Trường Sa.

Thời Tây Sơn, Nguyễn Huệ tuy phải đối phó với liên miên với quân xâm lược và nội chiến vẫn luôn quan tâm đến việc duy trì và sử dụng các đội Hoàng Sa để khai thác tài nguyên thiên nhiên ở Hoàng Sa và Trường Sa. Năm 1786, Nguyễn Huệ sai cai Hội Đức Hầu dẫn đội Hoàng Sa gồm 4 chiếc thuyền câu vượt biển thu lượm đồ vàng bạc, đồ đồng, đồi mồi, hải ba cùng cá gáy mang về kinh đô dâng nộp. Kết quả khảo sát, điều tra quần đảo Trường Sa được ghi chép tỷ mỉ trong các sách địa lý và lịch sử của Việt Nam. Sách “Lịch triều hiến chương loại chí” viết năm 1821, “Việt sử cương giám khảo lược” năm 1876, “Hoàng Việt dư địa chí” năm 1883, “Đại Nam thực lục tiền biên” viết năm 1884 ghi chép về hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của ông cha ta cách đây hơn 2 thế kỷ trùng hợp với các số liệu trong các tài liệu khảo sát hàng hải hiện đại ngày nay.

Dưới triều Nguyễn các đội Hoàng Sa hàng năm được cử ra hai quần đảo để khảo sát, vẽ bản đồ và thực hiện chủ quyền của mình. Năm 1815, vua Gia Long cử Phạm Quang Ảnh chỉ huy đội Hoàng Sa; năm 1816 cho thủy quân và đội Hoàng Sa ra khảo sát và đo đạc đường biển.

Vào tháng cuối mùa đông mỗi năm, nhà Nguyễn đưa từ 5 đến 10 hoặc 18 đến 20 chiếc thuyền đến các đảo xa lấy hoá vật và thủy hải sản quý hiếm.

Nhà nước phong kiến Việt Nam luôn chăm lo bảo đảm an toàn cho tàu thuyền các nước qua lại và củng cố chủ quyền của mình đối với quần đảo Trường Sa.

Trong lịch sử trước đây, việc chiếm hữu và khai thác quần đảo Trường Sa của Nhà nước Việt Nam chưa bao giờ gặp sự chống đối của bất cứ quốc gia nào. Ngay cả với nước láng giềng từ thế kỷ XIX trở về trước vẫn thừa nhận và tôn trọng chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Trường Sa.

2-Thời kỳ từ năm 1884 đến năm 1950

Sau khi ký Hiệp ước ngày 6 tháng 6 năm 1884 giữa Pháp và triều đình nhà Nguyễn về việc nhà Nguyễn đồng ý cho Pháp thay mặt Nhà nước Việt Nam trong các hoạt động đối ngoại, ký các văn bản ngoại giao và bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Từ đó, trong khuôn khổ cam kết chung, Pháp tiếp tục thực hiện chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Trường Sa.

Năm 1887, Pháp và triều đình Mãn Thanh ký công ước về hoạch định biên giới cả trên bộ và trên biển giữa Việt Nam và Trung Quốc.

Năm 1909, nhà cầm quyền Pháp cho các pháo hạm tuần tiễu trên vùng biển hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Từ năm 1920, các tàu của Sở hải quân Đông Dương cũng được tăng cường để làm nhiệm vụ tuần tiễu chống bọn buôn lậu ở vùng biển Hoàng Sa, Trường Sa.

Năm 1933, để tiếp tục củng cố chủ quyền, chính phủ Pháp đã phái lực lượng đến dựng bia chủ quyền trên 7 hòn đảo lớn của quần đảo Trường Sa. Ngày 21 tháng 12 năm 1933, thống đốc Nam Kỳ Grothayme đã ký Nghị định số 4762/S-P đặt quần đảo Trường Sa vào tỉnh Bà Rịa.

Ngày 15 tháng 6 năm 1938, toàn quyền Đông Dương Brévié đã ký Nghị định số 156/S-P xây dựng một đèn biển, trạm khí tượng thủy văn, đài vô tuyến điện ở đảo Ba Bình trong quần đảo Trường Sa.

Suốt thời gian đại diện cho Nhà nước Việt Nam về đối ngoại, chính phủ Pháp luôn khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Trường Sa, đồng thời phản kháng những hành động xâm phạm chủ quyền của Việt Nam ở quần đảo đó.

Sau chiến tranh thế giới thứ hai, khi trở lại chiếm đóng Việt Nam, nhà cầm quyền Pháp đã phái chiến hạm ra quần đảo Hoàng Sa, xây dựng lại trạm khí tượng trên đảo Hoàng Sa, từ đó luôn cử các tàu chiến liên tục làm nhiệm vụ kiểm soát và thực hiện chủ quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

3-Thời kỳ từ tháng 10 năm 1950 đến tháng 4 năm 1975

a)Trước hiệp định Giơnevơ

Ngày 14 tháng 10 năm 1950, chính phủ Pháp chính thức bàn giao việc quản lý và bảo vệ hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa cho chính phủ Bảo Đại. Tổng trấn Trung phần Phan Văn Giáo đã ra Hoàng Sa chủ trì việc bàn giao. Ngày 9 tháng 7 năm 1951, tại Hội nghị Xan Phranxixcô, sau khi Nhật tuyên bố từ bỏ mọi quyền đối với hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa mà họ đã chiếm đóng trái phép từ trước chiến tranh thế giới thứ hai, Trần Văn Hữu, Thủ tướng chính phủ của chính quyền Bảo Đại đã tuyên bố khẳng định chủ quyền của Việt Nam với

hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Lời khẳng định này được đưa ra trước Hội nghị có đại diện của 51 nước tham dự nhưng không có đại biểu nào lên tiếng phản đối.

b) Sau hiệp định Giơ-ne-vơ

Sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 được ký kết, ngày 28 tháng 4 năm 1956, quân đội viễn chinh Pháp rút khỏi Đông Dương, chính quyền Sài Gòn vẫn còn duy trì các lực lượng đồn trú bảo vệ, khảo sát quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa. Ngày 20 tháng 10 năm 1956, chính quyền Sài Gòn ra Nghị định số 143/NV về việc đổi tên các tỉnh miền Nam, trong đó có đảo Trường Sa được đưa về tỉnh Phước Tuy.

Năm 1957, các lực lượng thủy quân lục chiến của quân đội Sài Gòn đã được đưa ra quần đảo Trường Sa làm nhiệm vụ bảo vệ các đảo thay các đơn vị đồn trú trước đây.

Năm 1963, chính quyền Sài Gòn đã dựng bia chủ quyền trên các đảo Trường Sa, An Bang, Song Tử Tây... Trong các năm từ 1961 đến 1973 liên tục phái các đội tàu làm nhiệm vụ tuần tiễu, kiểm soát và tiến hành khảo sát ở hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Ngày 6 tháng 9 năm 1973, Bộ trưởng Bộ Nội vụ chính quyền Sài Gòn ra Nghị định số 420-BNV/HCDP/26 sáp nhập quần đảo Trường Sa vào xã Phước Hải thuộc quận Đất Đỏ, tỉnh Phước Tuy.

Sau ngày 20 tháng 1-1974, Chính quyền Sài Gòn mất quyền kiểm soát Quần đảo Hoàng Sa do bị Trung Quốc dùng vũ lực đánh chiếm. Lo ngại việc Trung Quốc có thể tiến chiếm Trường Sa sau khi đã củng cố Hoàng Sa. Tổng thống đương nhiệm chính quyền Sài Gòn lúc đó là Nguyễn Văn Thiệu đã ra lệnh cho hải quân VNCH mở cuộc hành quân Trần Hưng Đạo 48 chiếm thêm 5 đảo ở quần đảo Trường Sa. (Không rõ chiếm thêm đảo nào?)

Như vậy, từ sau khi Pháp rút khỏi Đông Dương cho đến tháng 4 năm 1975, chính quyền Sài Gòn và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam đã tiến hành những hoạt động thực hiện chủ quyền của Nhà nước Việt Nam với quần đảo Trường Sa một cách hoà bình, thực sự và liên tục.

4-Thời kỳ chiến đấu, xây dựng và trưởng thành từ năm 1975 đến nay.

4.1-Giải phóng đảo Sơn Ca.

Rạng ngày 14-4, ta giải phóng đảo Song Tử Tây. Trận đánh do anh Phạm Duy Tam, sau này là đại tá tham mưu phó quân chủng tham gia chỉ huy. Ngay sau đó chớp thời cơ, Hải quân nhân dân Việt Nam nhanh chóng mở đợt tấn công mới, giải phóng đảo Sơn Ca - một vị trí quan trọng - tạo bàn đạp giải phóng toàn bộ quần đảo Trường Sa.

Sau 5 ngày hành quân và chiến đấu kể từ sáng ngày 20-4, cán bộ, chiến sĩ Đội 1, Đoàn đặc công Hải quân 126 và Tiểu đoàn 471 đặc công Quân khu 5 đi trên hai tàu 673 và 641 của Đoàn 125 do Thiếu úy Đỗ Viết Cường chỉ huy đã giải phóng thành công đảo Sơn Ca. Từ đây, ngày 25 tháng 4 hàng năm trở thành ngày truyền thống của đảo.



Sáng ngày 25-4, dưới bầu trời cao xanh lồng lộng, lá cờ giải phóng tung bay trong gió sớm trên đảo Sơn Ca.

4.2-Thời kỳ sau giải phóng đến nay.

a)Quản lý hành chính.

Ngày 9 tháng 12 năm 1982, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) nước CHXHCNVN ra Nghị định tổ chức quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, trong đó quần đảo Trường Sa thuộc tỉnh Đồng Nai. Ngày 28 tháng 12 năm 1982, tại kỳ họp thứ 4 Quốc Hội khoá VII đã ra Nghị quyết tách huyện Trường Sa ra khỏi tỉnh Đồng Nai và sáp nhập vào tỉnh Phú Khánh. Năm 1990, khi Phú Khánh tách thành hai tỉnh Khánh Hoà và Phú Yên thì huyện Trường Sa trong đó có đảo Sơn Ca thuộc tỉnh Khánh Hoà đến nay.

b)Xây dựng lực lượng, huấn luyện chiến đấu phòng thủ bảo vệ đảo.

Sau khi hoàn thành nhiệm vụ giải phóng, cán bộ, chiến sĩ của Hải quân và Quân khu 5 được bổ sung quân từ đất liền tiếp tục ở lại bảo vệ đảo. Tình hình trên đảo lúc này có nhiều khó khăn, mọi thứ đều thiếu thốn, vượt qua khó khăn, 48 cán bộ, chiến sĩ của phân đội dưới sự chỉ huy của đồng chí Trung úy Nguyễn Đức Hải, đảo trưởng và đồng chí Chuẩn úy Nguyễn Đức Hùng, chính trị viên vừa cùng cố nơi ăn, chốn ở, doanh trại, công sự, trận địa, hầm hố cá nhân, giao thông hào, vừa bắt tay vào huấn luyện chiến đấu, luyện tập các phương án phòng thủ, tổ chức tuần tra, canh gác, trực chiến, chuẩn bị khí tài, vũ khí, phương tiện thông tin liên lạc, bảo đảm hậu cần, kỹ thuật.



Đảo Sơn Ca năm 1975

Về tổ chức chỉ huy, lúc đầu, đảo chỉ có một phân đội chiến đấu gồm 2 trung đội và 1 trung đội thông tin liên lạc phục vụ cho chỉ huy chiến đấu. Đến năm 1979, đảo được nâng lên tương đương cấp tiểu đoàn. Từ năm 1981 đến năm 1987, đảo chính thức được nâng cấp thành tiểu đoàn. Tổ chức lực lượng có Ban chỉ huy đảo, các đại đội 1, 2, 3 và Trung đội thông tin. Trang bị vũ khí, ngoài các loại súng bộ binh, các loại mìn, các khí tài quan sát, phòng hoá, phòng không, năm 1987 được tăng cường một trung đội xe tăng. Từ năm 1988 đến năm 2006, theo yêu cầu nhiệm vụ chiến đấu, tổ chức lực lượng của đảo có bước phát triển. Đại đội 1 nâng thành Cụm chiến đấu I, Đại đội 2 nâng thành Cụm chiến đấu II, khẩn trương củng cố các phân đội trực thuộc. Các loại súng pháo, khí tài được chấn chỉnh phù hợp với tổ chức biên chế và nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu của đảo.

Công tác nắm địch, bảo đảm thông tin liên lạc, sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện được chú trọng và đạt được nhiều thành tích tốt.

c) Công tác hậu cần, kỹ thuật.

*** Công tác hậu cần:**

Nằm giữa biển Đông, quanh năm chịu sự chi phối của thời tiết biển, nắng, nóng, gió mạnh thường xuyên ảnh hưởng đến hoạt động chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, xây dựng, bảo vệ đảo và đời sống bộ đội. Những vấn đề về bảo đảm nhu cầu ăn, ở, mặc, chăm sóc sức khỏe bộ đội luôn là thách thức với lãnh đạo, chỉ huy, cán bộ, chiến sĩ đảo.

Về bảo đảm ăn cho bộ đội, trong những năm 1975-1990, trong điều kiện khó khăn chung của đất nước, nên khả năng bảo đảm lương thực, thực phẩm cho bộ đội nói chung, cho bộ đội ở đảo và Trường Sa nói riêng rất khó khăn; việc vận chuyển từ đất liền không mấy thuận lợi, tàu thiếu, máy cũ kỹ lạc hậu, không bảo đảm cho hành trình, nhất là trong điều kiện thời tiết xấu, nhiều tháng không có tàu ra đảo. Quyết tâm khắc phục khó khăn, với ý thức tự lực, cán bộ, chiến sĩ thực hiện triệt để tiết kiệm lương thực, thực phẩm đồng thời đẩy mạnh tăng gia quanh đảo, cố gắng bảo đảm thành phần dinh dưỡng, nâng cao chất lượng bữa ăn cho bộ đội. Có thể nói, trong điều kiện khó khăn, song đảo Sơn Ca là một đơn vị bảo đảm đời sống bộ đội tốt, được Quân chủng đánh giá cao.

Giai đoạn từ năm 1990 đến năm 2006, điều kiện kinh tế đất nước phát triển, cung cấp

lượng thực, thực phẩm, rau xanh từ đất liền có thuận lợi hơn trước, tàu thuyền ra đảo nhiều và thuận lợi hơn, song quán triệt sâu sắc quan điểm hậu cần tại chỗ và phong trào: “Ngành hậu cần làm theo lời Bác Hồ dạy”, đảo vẫn đẩy mạnh tăng gia sản xuất. Năm 2006, thu hoạch được hơn 9.000kg rau xanh các loại, đạt 5,8kg/người/tháng, giá trị tính theo đầu người đạt 10.540 đồng/người/năm, 5,5 tấn cá, đạt 3kg/người/tháng, thịt các loại 3 tấn, đạt 1,5kg/người/tháng, thành tiền đạt 583.000 đồng/người/năm. Nước ngọt bảo đảm 15 lít/người/ngày.



Các chiến sĩ trên đảo Sơn Ca gói bánh chưng .

Về bảo đảm quân trang, từ năm 1990 đến nay, bộ đội có đủ quân trang như: quân trang thường dùng trong học tập, huấn luyện, công tác, sinh hoạt, quân trang trong luyện tập, trong hành quân dã ngoại và trong thao tác.

Về bảo đảm doanh trại. Ngày đầu mới giải phóng, nhà ở dột nát, thiếu thốn, cán bộ, chiến sĩ đã bỏ hàng trăm ngày công lợp lại mái nhà; quét sơn giường tủ, tu sửa nhà bếp, nhà ăn từng bước cải thiện. Từ năm 1990 đến nay, được sự quan tâm giúp đỡ của chính phủ và nhân dân cả nước, hệ thống nhà ở, nhà ăn, nhà bếp, doanh trại của đảo được đổi mới nâng cấp, khang trang, sạch, đẹp và chính quy hơn.



Cây xanh trên đảo Sơn Ca. (ảnh Nguyễn Anh Tuấn-Báo QĐND)

Đảo duy trì nền nếp công tác phòng dịch, vệ sinh. Hàng tuần, từ cơ quan đảo đến đơn vị tổ chức tổng vệ sinh, bảo đảm môi trường luôn trong lành, thoáng mát, sạch sẽ.



Những chiếc bẫy ruồi góp phần giữ gìn môi trường trong lành trên đảo Sơn Ca

100% cán bộ, chiến sĩ được khám sức khỏe định kỳ hàng năm. Chủ động khám, điều trị bệnh, tất cả cán bộ đến chiến sĩ đều được chăm sóc sức khỏe, hưởng các dịch vụ y tế, quân số khỏe luôn đạt từ 98,7% trở lên. Ngoài ra, tổ quân y của đảo đã cấp cứu, điều trị cho nhiều ngư dân các địa phương ra sản xuất. Đặc biệt năm 2003, đảo đã cứu 2 ngư dân tỉnh Quảng Ngãi bị lực lượng nước ngoài bắn trọng thương thoát khỏi tử vong, được Bộ Tư lệnh Quân chủng gửi điện khen; cứu 1 ngư dân vận hành máy bị giập tay và 1 ngư dân viêm ruột thừa cấp được phẫu thuật kịp thời. Tổ quân y của đảo liên tục được công nhận danh hiệu Quân y 5 tốt.

***Công tác đảm bảo kỹ thuật:**

Quản lý, khai thác, sử dụng một khối lượng lớn vũ khí, máy móc, xe pháo, cơ sở vật chất, kỹ thuật trong điều kiện thời tiết, khí hậu khắc nghiệt. Hơn 30 năm qua, đảo đã tập trung bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa, lau chùi, niêm cất, sử dụng đáp ứng yêu cầu sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, xây dựng và bảo vệ đảo.

Hệ số bảo đảm sẵn sàng chiến đấu của vũ khí, trang bị kỹ thuật đạt 100%, hệ số hoạt động của xe máy đạt 96% phục vụ kịp thời yêu cầu huấn luyện, bắn đạn thật, cơ động, di chuyển lực lượng, báo động chiến đấu, giữ vững thông tin liên lạc, quản lý vùng biển ngày càng có hiệu

quá hơn.



Các chiến sĩ vẫn luôn giữ vững chủ quyền trên đảo Sơn Ca trong điều kiện trang bị còn thô sơ những năm đầu sau giải phóng.

Trong giai đoạn hiện nay, được trang bị phương tiện, khí tài tương đối hiện đại kết hợp với quan sát bằng mắt thường nên khả năng nắm địch được nâng lên, không chỉ đếm được số lượng tàu thuyền mà còn phân biệt được chủng loại. Năm 2006, đảo đã quan sát phát hiện được 2.924 lần chiếc máy bay nước ngoài hoạt động ở các bãi cạn xung quanh khu vực và bay qua vùng trời của đảo.

Thường xuyên duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, lực lượng trực chiến 24/24 giờ, sẵn sàng xử lý các tình huống bất thường xảy ra. Tích cực, chủ động tổ chức luyện tập các phương án chiến đấu phòng ngự, phương án đánh địch tập kích người nhái, tập kích đường không, đổ bộ đường biển, phòng chống cháy nổ, bão lũ, cứu nạn cả ngày lẫn đêm, thời tiết tốt, xấu. Hàng tháng, toàn đảo báo động diễn tập các phương án chiến đấu một lần, cụm chiến đấu một đến hai lần, phân đội ba đến bốn lần. Thông qua luyện tập, cán bộ, chiến sĩ nâng cao ý thức địch tình, tư thế, động tác, tác phong chỉ huy chiến đấu được nâng lên, sự hiệp đồng giữa các lực lượng, đơn vị, cơ quan, bộ phận chặt chẽ sát với từng phương án chiến đấu, bảo đảm khả năng chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu thắng lợi.

Trung đội thông tin liên lạc được tổ chức ngay từ ngày đầu đảo mới giải phóng, trình độ thông tin liên lạc ngày càng được nâng lên bảo đảm nhanh, chính xác, tin cậy, bí mật, an toàn, thông suốt, nhất là chấp hành nghiêm chế độ và kỷ luật thông tin liên lạc, bảo đảm liên lạc giữa đảo với bờ, đảo với đảo, chuyển điện đi đến đúng nguyên tắc.

Công tác huấn luyện: Bộ đội nắm vững kỹ thuật, chiến thuật các yếu lĩnh động tác, xử lý chính xác các tình huống, làm chủ vùng biển, đảo, không để xảy ra bất ngờ, an toàn tuyệt đối về mọi mặt. Được Bộ Tư lệnh Hải quân, Vùng 4, Lữ đoàn 146 tặng Cờ thưởng, Bằng khen,

Giấy khen về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị.

Về rèn luyện kỷ luật, xây dựng nền nếp chính quy, đổi mới phong cách tác phong công tác theo tinh thần Nghị quyết 1438 của Thường vụ Đảng ủy Quân chủng được triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Toàn thể cán bộ, chiến sĩ, quân nhân chuyên nghiệp, đảng viên, đoàn viên được quán triệt đầy đủ, sâu sắc Nghị quyết 1438, Chỉ thị 37, 85, 733 của Quân chủng; các nghị quyết, chỉ thị của Vùng 4, Lữ đoàn 146 và các quy định cụ thể của Ban chỉ huy đảo.

Đảo thường xuyên duy trì chặt chẽ, nghiêm túc chế độ học tập, công tác, sinh hoạt ngày, tuần, tháng. Hàng ngày tổ chức giao ban tình hình giữa Ban chỉ huy đảo với Ban chỉ huy các cụm, phân đội. Hàng tháng tổ chức chào cờ, diễu duyệt đội ngũ toàn đảo Lễ tiết, tác phong, mang mặc, xưng hô, chào hỏi thực hiện đúng quy định. Từ cơ quan đảo bộ đến phân đội, nơi ăn, ở thường xuyên gọn gàng, ngăn nắp.



Lính đảo Sơn Ca

Mọi quân nhân từ cán bộ đến chiến sĩ đều chấp hành nghiêm kỷ luật quân đội. Trong quan hệ đồng đội, đồng chí, quan hệ quân dân, cấp trên, cấp dưới thực hiện đúng lời thề danh dự của quân nhân. Đảo là một trong các đơn vị nhiều năm không có các vụ vi phạm kỷ luật.

Tài liệu được tổng hợp từ nhiều nguồn.

Người cung cấp bài: thành viên Neko Gorudo.

Lược giản: HTS.

VII. Giới thiệu tài liệu liên quan đến biển Đông

Chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa

Tác giả: Monique Chemillier Gendreau (người Pháp).

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa ở Biển Đông là lãnh thổ thiêng liêng của Việt Nam. Nhà nước Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử đã chiếm hữu và thực thi chủ quyền đối với hai quần đảo này. Việc chiếm hữu và thực thi chủ quyền này là thực sự, liên tục và hoà bình; phù hợp với luật pháp và thực tiễn quốc tế; được nhiều quốc gia, tổ chức và học giả nổi tiếng trên thế giới thừa nhận, ủng hộ.

Một trong những học giả nổi tiếng, bà Monique Chemillier Gendreau, giáo sư công pháp và khoa học chính trị ở trường đại học Paris- VII – Denis Diderot, nguyên Chủ tịch hội luật gia dân chủ Pháp, hiện là Chủ tịch Hội Luật gia châu Âu, đã viết cuốn sách nhan đề: “Chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa”.

Cuốn sách đã được nhà xuất bản L’Harmattan Paris (Pháp) công bố vào tháng 3-1996. Cuốn sách là một công trình nghiên cứu khoa học nghiêm túc và độc lập của một học giả nước ngoài. Trong đó, dưới góc độ luật gia quốc tế, tác giả đã phân tích lập luận của các bên liên quan đến cuộc tranh chấp hai quần đảo và đưa ra những giải pháp cho vấn đề tranh chấp phức tạp này dựa vào cơ chế giải quyết tranh chấp luật quốc tế và đặc biệt là Công ước của Liên hợp quốc về luật biển năm 1982.

Để giúp bạn đọc có thêm tài liệu tìm hiểu về hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, được sự cộng tác nhiệt tình của Ban Biên giới của Chính phủ, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia trân trọng giới thiệu bản dịch tiếng Việt cuốn: Chủ quyền trên hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

Bản dịch đã cố gắng chuyển dịch một cách chính xác ý kiến, lập luận của tác giả: những chỗ cần chú thích theo sự giải thích của người dịch, người dịch cũng đã ghi chú để bạn đọc không nhầm lẫn với chú thích của tác giả cuốn sách.

Người dịch và Nhà xuất bản đã làm việc hết sức nghiêm túc và cẩn thận nhưng chắc chắn sẽ không tránh khỏi còn có những thiếu sót, rất mong bạn đọc góp ý kiến để đi đến một bản dịch hoàn hảo hơn.

Tháng 11 năm 1997

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA.

Địa chỉ tải bản pdf của sách:

<http://hoangsa.org/forum/downloads/41715-Chu%20quyen%20tren%20hai%20quan%20dao%20Hoang%20Sa%20Truong%20Sa%20%28so%20hoa%29.pdf>

VIII. Bài báo hay trong tháng

1. Biển Đông và đường tìm điểm đồng Việt - Mỹ

Nguồn: Vietnamnet

Từ hội thảo Yale đến Temple là quá trình nỗ lực thông tin và tìm điểm đồng giữa người Việt và người Mỹ và giữa chính người Việt với nhau về vấn đề Biển Đông, qua đối thoại cởi mở, thẳng thắn.

Đi tìm điểm đồng

Không phải ngẫu nhiên mà hội thảo Temple ngày 25/3 vừa qua lại thu hút sự quan tâm đến thế của dư luận. Đó là kết quả của những tiếng vang từ hội thảo Biển Đông do một số học giả Việt Nam tại nước ngoài phối hợp với học giả Mỹ lần đầu tổ chức tại ĐH Yale năm trước.

Đặc biệt, khi Quốc hội Mỹ liên tiếp có các phiên điều trần liên quan đến vấn đề xung đột Biển Đông, các hoạt động của Trung Quốc tại khu vực Đông Nam Á, thì những hội thảo như ở Yale, Temple là chìa khóa để người Mỹ có thêm thông tin về vấn đề họ quan tâm, từ đó, định hình cách tiếp cận trong người Mỹ nói chung và giới làm chính sách Mỹ nói riêng.

Với người Mỹ, câu chuyện Biển Đông không phải là vấn đề chủ quyền của Việt Nam đối với hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa và vùng biển. Đó là vấn đề an ninh hàng hải và tự do giao thương, là an ninh kinh tế của các DN Mỹ có đầu tư tại khu vực này, là vấn đề an ninh con người của những ngư dân trên biển, là câu chuyện của an ninh khu vực Đông Nam Á khi những hoạt động của các bên làm xáo trộn tình hình khu vực...



An toàn của những ngư dân trên Biển Đông là mối quan tâm chung của nhiều nước. Ảnh PLTPHCM

Các hội thảo là bước thử nghiệm của quá trình dò đường, nâng vị trí của vấn đề an ninh Biển Đông trong danh sách các mối quan tâm của người Mỹ, nhất là trong bối cảnh Trung Quốc tăng cường hoạt động ở Biển Đông.

Như GS Carl Thayer, Học viện Quốc phòng Australia nhận định, hội thảo "mang lại cơ hội để trao đổi thông tin về vấn đề an ninh quan trọng: Biển Đông".

Các đại biểu Việt Nam có "một kênh để tác động gián tiếp lên cách người Mỹ nghĩ về vấn đề Biển Đông, đồng thời, biết góc nhìn của người Mỹ về vấn đề này".

Rõ ràng, các hội thảo đã cho thấy Việt Nam và Mỹ chia sẻ nhiều mục tiêu chung trong vấn đề Biển Đông.

"Nước bài cần tính là làm thế nào để phát triển cách tiếp cận đối ngoại để tối đa hóa những điểm chung mà không tạo nên ấn tượng về việc tập hợp lực lượng đối phó với Trung Quốc".

Theo GS Carl Thayer, đây là *"những bước đi nhỏ trong tiến trình tạo dựng nên nhóm những người được thông tin về vấn đề Biển Đông"* tại Mỹ và trên thế giới.

Và quan trọng hơn, đây là cơ hội để người Việt hàn gắn vết thương của quá khứ, dựa trên mối quan tâm chung về vận mệnh đất nước.

Khác với nhiều hoạt động khác có sự tham gia của đại diện chính phủ Việt Nam, bên ngoài phòng Hội thảo Temple không hề có bóng dáng người Việt hải ngoại chống đối. Thay vì giữ tâm lý người ngoại cuộc phán xét, người Việt tại Mỹ, kể cả người chống đối đã gạt sang một bên những bất đồng, khác biệt, trở thành người trong cuộc, tham gia vào cuộc đối thoại với học giả trong nước và học giả Mỹ về vấn đề Biển Đông.

Trên nhiều khía cạnh, họ chia sẻ mối quan tâm giống như Chính phủ Việt Nam, GS Carl Thayer rút ra từ quan sát của mình.

Dương nhiên, một số người vẫn chỉ trích Chính phủ Việt Nam vì đã không có hành động mạnh mẽ hơn đối với Trung Quốc. Thế nhưng, ngay cả khi có sự khác biệt trong cách tiếp cận như thế, thì ít nhất, sự đối thoại, thậm chí chất vấn đã được khơi mào. Người Việt trong nước có dịp cung cấp thêm thông tin cho người ở bên ngoài. Và người bên ngoài cũng hiểu hơn cái khó của người trong nước. Là người Việt, ai cũng muốn giữ chủ quyền, ai cũng muốn quốc gia mình mạnh và độc lập. Dù ở chiến tuyến nào trong quá khứ và cả hiện tại, là người Việt, họ đều không muốn Việt Nam rơi vào "cạm bẫy của việc quá tay với láng giềng" để chuốc lấy họa trả đũa.

Và không gì khác, đối thoại, làm rõ những cái khác biệt, và hiểu nhầm sẽ là con đường nhanh chóng để hàn gắn những vết thương của quá khứ, dựa trên một mối lưu tâm chung mang tên Tổ quốc.

Thử nghiệm các ý tưởng và sáng kiến

Hơn nữa, vì mang đậm tính chất học thuật, các hội thảo mang lại cơ hội cho những người tham dự được thảo luận về nhiều vấn đề và các mối quan ngại mà quan chức chính phủ khó có thể nêu ra trong điều kiện chính thức.

Những không gian đối thoại học thuật, phi chính thức như thế này là điều kiện để nhìn sâu, soi kỹ hơn vào lịch sử, vào luật quốc tế, để tìm một cách diễn giải lịch sử và luật pháp quốc tế một cách công bằng và hợp lý, không để ai cũng có quyền giải thích luật, giải thích lịch sử theo sở thích cá nhân, vì tư lợi của mình.

Việt Nam hay bất kì một bên tranh chấp nào không thể tự mình giải quyết vấn đề Biển Đông mà cần sự ủng hộ từ cộng đồng quốc tế. Đưa vấn đề ra cộng đồng quốc tế, tạo dựng một

cộng đồng những người được thông tin đầy đủ, đa chiều, chính là cách các quốc gia có thể bình tĩnh soi xét các luận điểm và bằng chứng của mình, để hình thành cách hành xử phối hợp.

Các hội thảo *"mang lại cơ hội thử nghiệm các ý tưởng và các sáng kiến đối ngoại tiềm năng"*, GS Carl Thayer nói.

Bên cạnh những hội thảo quốc tế do Nhà nước chủ động tổ chức như Hội thảo tại Hà Nội tháng 11/2009 vừa qua, giới học thuật đã chủ động tự tìm và tạo "sân chơi" cho mình, cùng gợi mở những giải pháp, quyết sách cho Chính phủ trước nan đề Biển Đông trong quan hệ với khu vực và nước lớn.

Trận địa thông tin Việt Nam đã bỏ trống một thời gian dài bây giờ đang trong quá trình tái thiết, lấp chỗ trống và từ đó, đẩy mạnh hơn lên. Rất cần bàn tay chia ra của Chính phủ, cả Việt Nam và các bên tranh chấp liên quan. Nói như GS Carl Thayer, "sự tích cực của cộng đồng học thuật cần phải truyền tới được Chính phủ Việt Nam, Trung Quốc", thúc đẩy một quá trình tiếp cận chủ động và tích cực hơn trong việc tìm giải pháp cho vấn đề Biển Đông.

Phương Loan.

2.Nhân đạo với một người hay nhân đạo với muôn dân?

(Theo *Tuần Việt Nam*)

Nếu luật pháp “nhân đạo” với một cán bộ phạm tội mà lại là một cán bộ có vị trí thì nghĩa là không nhân đạo với muôn dân.

Mới đây, báo chí đưa tin bà Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ Đồng Nai đã cùng ê-kíp của mình biển thủ hàng trăm triệu đồng. Đây là số tiền để trợ giúp những người nghèo khổ. Bên cạnh đó, bà ta còn bỏ mốc gần 10 tấn gạo trong kho do các nhà hảo tâm đóng góp mà không cấp cho người nghèo đang sống trong cơn đói.

Hành động nói trên gọi là gì? Tất nhiên phải gọi là vô nhân đạo chứ chẳng còn cách gọi nào khác. Hội Chữ thập đỏ là một tổ chức nhân đạo nhưng lại làm những việc vô nhân đạo bởi những cá nhân như bà Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ Đồng Nai. Nhiều năm trước đây, một cán bộ lãnh đạo của Thành đoàn Hà Nội còn biển thủ cả tiền nhân đạo mà những người hảo tâm trong xã hội giành những đứa trẻ bất hạnh.

Đây là những người có những hành động vô nhân đạo trực tiếp với những số phận thiệt thòi, nhưng còn có những người lợi dụng những hoạt động nhân đạo để quảng cáo cho cá nhân hoặc tổ chức của họ. Nghe nói, cho đến bây giờ, có những doanh nhân mua SIM đẹp với giá cả tỷ đồng nhưng rồi chẳng thấy tiền đâu.

Hành động mua SIM đẹp với giá tiền như thế trong những buổi truyền hình nhân đạo trực tiếp chẳng qua là cách quảng cáo trực tiếp cho họ mà thôi. Có những doanh nhân khi được kêu gọi giúp đỡ cho những đứa trẻ mồ côi hay những đứa trẻ nhiễm HIV thì hỏi luôn: "*Có truyền hình trực tiếp không?*". Nếu không có truyền hình trực tiếp là lòng tốt tự nhiên biến mất.



Đồng bào nghèo ở những vùng sâu vùng xa, vùng khó khăn, vùng thiên tai trông vào những phần quà cứu trợ dù vô cùng nhỏ bé ít ỏi.

Ảnh minh họa, nguồn VNN

Nếu liệt kê những cá nhân lãnh đạo của những tổ chức mang tính xã hội hay nhân đạo nhưng lại hành động vô nhân đạo thì cũng không ít. Nhưng chúng ta phải kể đến những cán bộ nhà nước làm công tác quản lý kiểu như ông Huỳnh Ngọc Sỹ nữa chứ. Những ông cán bộ kiểu này không làm trong một tổ chức có tên gọi liên quan đến hai chữ nhân đạo, nhưng lại liên quan đến lợi ích của nhân dân và vận mệnh của đất nước.

Đó là những cán bộ lợi dụng quyền chức để tham ô tài sản của nhân dân, của nhà nước. Thế nhưng, hình phạt đối với những cán bộ này lâu nay chưa đúng với tội của họ. Tại sao những người ăn cắp tiền hay hàng hoá mà các nhà hảo tâm giúp đỡ người nghèo khó lại không bị xử như là một tội phạm? Chúng ta có án tử hình nhưng chưa có án tử hình cho những kẻ tham ô, tham nhũng. Những kẻ tham ô, tham nhũng không trực tiếp giết người nhưng gián tiếp giết chết số phận của nhiều con người bằng một cách khác và đẩy đất nước vào nghèo đói, chậm tiến và suy đồi.

Những kẻ giết người cướp của không thể làm cho đất nước suy yếu và mất lòng tin của nhân dân đối với chính quyền, nhưng những cán bộ có vị trí cướp tiền của nhân dân để mua sắm nhiều biệt thự, đất đai và để cho con cháu những cán bộ đó sống vương giả công khai trước xã hội chắc chắn là những kẻ làm đất nước suy yếu và làm cho muôn dân mất lòng tin vào chính quyền.

Không một người Việt Nam nào quên được câu chuyện về Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phải thức trắng một đêm để ký vào bản án cao nhất đối với một cán bộ cao cấp phạm tội tham ô. Sự nghiêm minh của người lãnh đạo tối cao Hồ Chí Minh đã làm nên thời đại vàng son của những người Cộng sản chân chính. Đó là những người Cộng sản yêu thương nhân dân, đất nước bằng những hành động cụ thể.

Chuyện những cán bộ ăn cắp tiền cứu trợ của người dân mà báo chí nêu ra trong mấy năm gần đây không phải là ít. Nhưng hình như cuối cùng, những kẻ vô nhân đạo ấy cũng chỉ bị kiểm điểm hay cảnh cáo gì gì đó mà thôi. Tính nghiêm minh trong việc thực thi luật pháp ngay lập tức cần phải xem xét lại.

Nếu luật pháp "nhân đạo" với một cán bộ phạm tội mà lại là một cán bộ có vị trí thì nghĩa là không nhân đạo với muôn dân. Và khi nhân dân bị bỏ quên hay phản bội thì hậu quả thể nào các vị đều biết cả.

IX.Góc thư giãn: các truyện cười sưu tầm

Ai gan dạ hơn?

Thế giới mở một cuộc thi gan dạ gồm có 3 nước tham gia : Việt Nam , Mỹ , Nhật Bản .

Người Mỹ lấy súng bắn vào đầu mình

Người Nhật lấy kiếm tự rạch bụng mình

Người Việt Nam lấy quả bom ra và ngồi cưa .

Trọng tài lập tức tuyên bố : Việt Nam thắng!!!

Ai sợ ai ?

Cả thế giới phải sợ người Mỹ vì người Mỹ đã nói là làm.

Thế nhưng người Mỹ lại sợ người Nhật vì người Nhật làm xong mới nói.

Vậy người Nhật sợ ai, xin thưa, đó là người Trung Quốc, vì người Trung Quốc không nói cũng làm. Người Nhật luôn đề phòng người Trung Quốc vì Trung Quốc là một cường quốc có tiềm lực quân sự.

Vậy xin hỏi người Trung Quốc sợ ai, đó là người Việt Nam, người Việt Nam nói một đằng làm một nẻo bỏ ai biết đâu mà lần .

Máy bắt trộm

Sau một thời gian dài nghiên cứu, các nhà khoa học Mỹ đã phát minh thành công một chiếc máy bắt trộm. Để kiểm chứng khả năng bắt trộm của máy, các nhà khoa học đã lần lượt đem qua từng nước để thử nghiệm.

Đầu tiên họ thử nghiệm ở Mỹ, trong vòng 30 phút, máy bắt được 500 tên trộm. Tiếp theo họ đem qua Trung Quốc, trong vòng 10 phút máy bắt được 6000 tên trộm.

Cuối cùng họ đem qua nước Việt Nam, trong vòng 5 phút chiếc máy đã bị trộm!

Khảo cổ viễn thông

Một số nhà khảo cổ của Trung quốc đào xuống đất 500 mét thì thấy dây viễn thông,nước Trung Quốc bảo rằng cách đây 500 năm nước Trung Quốc có mạng Internet và viễn thông.Thấy vậy nhà khảo cổ Mỹ cũng tiến hành đào và xuống 600 mét thì thấy cáp quang vì vậy chính quyền Mỹ nói cách đây 600 năm nước Mỹ cũng có mạng cáp quang.Cay mũi nên mấy nhà khảo cổ Việt Nam quyết định cũng đào xuống xem có gì không, đào 700-800-900 mét vẫn chưa thấy gì cuối cùng Việt Nam tuyên bố cách đây 900 năm Việt Nam đã có mạng Wi-Fi ?

Xem thêm tại topic

<http://hoangsa.org/forum/threads/28551-Mot-so-Truyen-cuoi-dau-bung-cua-Viet-nam-va-Th-e-Gioi>.

X.Hỏi đáp kiến thức biển đảo.

- Biển, đảo Việt Nam hiện như thế nào?

“Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng; ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài, tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó”. HỒ CHÍ MINH



Những chiến sĩ huyện đảo Trường Sa luôn vững tay súng bảo vệ chủ quyền biển đảo của TQ

Nước ta có bờ biển dài trên 3.260 km; diện tích biển gấp ba lần diện tích đất liền (1.000.000 km² biển/330.363 km² đất liền). Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X (2006) đã chỉ rõ: “Phát triển mạnh kinh tế biển vừa toàn diện vừa có trọng tâm, trọng điểm với những ngành có lợi thế so sánh để đưa nước ta trở thành quốc gia mạnh về kinh tế biển gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh và hợp tác quốc tế (...) nhanh chóng phát triển kinh tế-xã hội ở các hải đảo gắn liền với bảo đảm quốc phòng, an ninh”.

Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tư (2007) về Chiến lược biển đến năm 2020 đã nêu mục tiêu tổng quát là: “Phấn đấu đưa nước ta trở thành một quốc gia mạnh về biển, giàu lên từ biển, bảo đảm vững chắc chủ quyền, quyền chủ quyền quốc gia trên biển, đảo”...

Biển Đông là một trong sáu biển lớn nhất của thế giới, có diện tích chung khoảng 3.447.000 km², tiếp giáp với các nước trong khu vực ASEAN, lục địa Trung Quốc và vùng lãnh thổ Đài Loan.

Biển, đảo nước ta có tiềm năng tài nguyên rất đáng kể, phong phú và đa dạng, đặc biệt là tài nguyên sinh vật (cá, tôm, san hô, đồi mồi, chim yến...); tài nguyên thực vật, tài nguyên khoáng sản (dầu khí, than đá, quặng sắt, titan, cát thủy tinh, phân chim...); tài nguyên giao thông-vận tải biển, tài nguyên du lịch... Dầu khí với trữ lượng đã thăm dò, khảo sát khoảng 3-4 tỷ m³ dầu quy đổi. Riêng về hải sản có tổng trữ lượng khoảng 3-4 triệu tấn, khả năng cho phép khai thác 1,5-1,8 triệu tấn một năm.

Ở biển Đông, nước ta có khoảng 3.000 đảo phân phối không đều, chủ yếu tập trung ở hai khu vực biển Bắc bộ và Nam bộ. Những đảo và quần đảo ven biển như: Cô Tô, Cái Bầu (Quảng Ninh); Cát Bà, Bạch Long Vĩ (Hải Phòng); Hòn Lớn, Hòn Tre (Khánh Hòa); Lý Sơn (Quảng Ngãi); Phú Quý (Bình Thuận), Côn Sơn (Bà Rịa-Vũng Tàu); Phú Quốc, Thổ Chu, Nam Du (Kiên Giang)...

Đặc biệt có hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa nằm ngoài khơi biển phía Đông, chạy dài từ khu vực tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên-Huế vào đến các tỉnh Nam bộ, bao gồm nhiều đảo nhỏ, bãi cát ngầm, bãi đá, bãi san hô. Năm 1974, Trung Quốc đã đưa quân đánh chiếm toàn bộ quần đảo Hoàng Sa; 1988, Trung Quốc tiếp tục chiếm một số đảo lớn của quần đảo Trường Sa. Hiện nay, một số nước trong khu vực (Malaysia, Philippines...) và chính quyền Đài Loan đã chiếm đóng một số đảo, bãi đá ngầm trong quần đảo Trường Sa. Brunei cũng tuyên bố giành chủ quyền một số đảo thuộc quần đảo Trường Sa nhưng thực tế họ chưa chiếm giữ đảo nào. Việt Nam đang làm chủ một số đảo của quần đảo Trường Sa, trong đó có đảo Trường Sa lớn. Mấy chục năm nay trên biển Đông âm ỉ, có khi nổ ra tranh chấp về chủ quyền biển, đảo bằng vũ lực. Thách thức to lớn nhất là tranh chấp chủ quyền trên các đảo thuộc hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Để giải quyết mối quan hệ ngày càng phức tạp này, yêu cầu khách quan đòi hỏi phải có một hệ thống pháp luật đầy đủ và ý thức tôn trọng pháp luật rộng rãi của các nước để cùng nhau thiết lập trật tự ổn định trên biển.

Hoàng Sa và Trường Sa cách Trung Quốc và nước ta bao xa?

Trần Quang Thắng (368B/9 Lập Thành, Xuân Thạnh, huyện Thống Nhất, Đồng Nai)

+ Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa (Trung Quốc gọi là Tây Sa và Nam Sa) là hai quần đảo lớn nhất nằm giữa biển Đông, cách xa nhau khoảng hơn 200 hải lý (370 km). Hoàng Sa gồm trên 30 đảo, cồn san hô, bãi cát, chiếm diện tích biển 15.000 km², cách đảo Hải Nam (Trung Quốc) khoảng 150 hải lý (270 km), cách bờ Việt Nam khoảng 170 hải lý (315 km). Trường Sa gồm hơn 100 đảo, bãi ngầm, bãi san hô, chiếm diện tích biển 180 ngàn km², cách đảo Hải Nam khoảng 600 hải lý (hơn 1.100 km), cách bờ Việt Nam khoảng 200 hải lý.

XI. Làm quen – kết bạn

Kỳ này xin giới thiệu chủ đề giao lưu của nhóm Nam Định do thành viên có nick Nam Định Quán khởi xướng.

Nguyên văn:

Nam Định... Nam Định mình ơi....

Xin chào các bạn!

Nam Định là mảnh đất có bề dày lịch sử và văn hóa, nơi phát tích của vương triều Trần, triều đại hưng thịnh vào bậc nhất của lịch sử Việt Nam với các di tích như: khu di tích nhà Trần, chùa Tháp Phổ Minh, chùa Cổ Lễ, chùa Keo Hành Thiện, Phủ Dầy...Nam Định còn là quê hương của các bậc danh nhân, võ tướng anh hùng, đồng thời cũng là quê hương của nhiều nhà văn, nhà thơ nổi tiếng như Trần Tế Xương (Tú Xương), Nguyễn Bính...

Trong hai cuộc chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ, hay trong trận chiến bảo vệ chủ quyền ngày 14/3/1988, những người con Nam Định cũng đã cống hiến cả cuộc đời mình cho Tổ quốc.

Topic này xin điểm mặt các bạn là thành viên hoangsa.org là người Nam Định, hiện đang sống hoặc không sống ở Nam Định. Vào một dịp thuận tiện, sẽ đến thăm gia đình những thương binh, liệt sĩ ấy.

Các độc giả có nhu cầu tham gia và giao lưu với nhóm Nam Định xin truy cập vào địa chỉ : <http://hoangsa.org/forum/threads/20391-Nam-Dinh...-Nam-Dinh-minh-oi...>

XII. Thơ ca về biển Đông và tình yêu đất nước

Bài hát của kỳ này là:

Nơi đảo xa

Nhạc và lời: Thế Song

*Nơi anh đến là biển xa, nơi anh tới ngoài đảo xa
Từ mảnh đất quê ta giữa đại dương mang tình thương quê nhà
Đây Trường Sa, kia Hoàng Sa
Ngàn bão tố phong ba đã vượt qua vượt qua*

*Lướt sóng con tàu mang tín hiệu trong đất liền
Mắt em nhìn theo con tàu đi xa mãi
Giữa nơi biển khơi đang nở rộ ngàn bông hoa san hô
Cánh hoa đỏ thắm bao hy vọng anh gửi về tặng em
Ơi ánh mắt em yêu như trời xanh như biển xanh trong nắng mới
Nhớ cả dáng hình em mùa gặt nặng đôi vai
Sóng ru mỗi tình đời thủy thủ càng thêm vui
Đây con tàu xa khi, đây con tàu xa khơi*

*Vàng trắng sáng trên biển xa, vàng trắng sáng ngoài đảo xa
Vẳng nghe tiếng ngân nga ru lòng ta bao lời ca quê nhà
Đây Trường Sa, kia Hoàng Sa
Quần đảo đứng hiên ngang thiên hùng ca ngời sáng*

*Tháng năm con tàu quen sóng cả quen gió biển
Nước da màu nắng tươi giòn thêm ánh thép
Cánh chim hải âu bốn mùa về cùng anh vui ra khơi
Cánh hoa biển trắng là kỷ niệm anh gửi về tặng em
Đây súng khoác trên vai trắng đầu núi soi hình anh đang đứng đó
Nhấn về đất liền cánh buồm chờ đây tin yêu
Sóng ru mỗi tình đời thủy thủ càng thêm vui
Đây con tàu xa khơi, đây con tàu xa khơi*

http://www.youtube.com/watch?v=2L15d_b8FhY

Danh sách các tác giả, cộng tác viên, biên tập viên đã đóng góp cho kỳ phát hành lần này.

- 1. Cố vấn học thuật HSO Đinh Kim Phúc.*
- 2. Nhà báo Nguyễn Thanh Hải.*
- 3. Admin-Cố vấn học thuật Phạm Thu Xuân.*
- 4. Thành viên Neko Gorudo*
- 5. Điều hành viên Thế Giới Nhìn Nghiêng*
- 6. Thiết kế trang bìa Thiên Bình*
- 7. Điều hành viên Hoàng Trường Sa*

Một lần nữa xin chân thành cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự ủng hộ của các nhà nghiên cứu, các cộng tác viên về việc đóng góp bài viết cho tạp chí.

Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về địa chỉ email: tapchibiendong.hso@gmail.com.

Chủ đề dự kiến của kỳ tiếp theo: Lý Sơn và Lễ Khao lề đưa lính ra Hoàng Sa ngày nay.

Trân trọng,

Ban biên tập tạp chí HSO và biển Đông.